TUẦN 19

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG
Sinh hoạt theo chủ đề: LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP GIA ĐÌNH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

– HS chia sẻ về công việc của người thân mang lại thu nhập cho gia đình.

– Thiết kế được sơ đồ tư duy về thu nhập của gia đình.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
- Phẩm chất trách nhiệm: : Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: Tạo cảm giác vui tươi, dẫn dắt vào hoạt động khám phá chủ đề. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức cho cả lớp Chơi trò chơi với quả bóng: “Mình cần gì để sống?” − GV giới thiệu luật chơi: GV tung bóng cho ai thì người đó nói đến một thứ cần thiết cho cuộc sống của gia đình mình. −GV tung bóng cho khoảng 10 – 15 HS và đặt câu hỏi gợi ý (HS lần lượt nói: ăn uống, quần áo, sách vở để học, đồ giải trí, quà sinh nhật, đi du lịch,…). - GV Nhận xét, tuyên dương.	- HS hát

- GV dẫn dắt vào bài mới: *Cuộc sống gia đình chúng ta cần rất nhiều thứ. Muốn có những thứ đó, người thân của các em đều phải lao động để kiếm tiền chi trả. Chúng ta đã bao giờ hỏi xem, thu nhập của họ thế nào chưa? Chúng ta đã bao giờ hỏi người thân xem, họ có cảm thấy áp lực, vất vả khi kiếm tiền để đáp ứng nhu cầu của gia đình mình chưa?* -GV đưa ra thẻ từ THU NHẬP (GV giải thích: Số tiền một người được nhận khi thực hiện hoạt động nghề nghiệp hoặc lao động trong một thời gian nhất định). GV nói thêm: Bố mẹ em đi làm, cuối tháng sẽ được nhận lương. Đó là thu nhập. Người thân trồng cam, cuối vụ bán cam được một khoản tiền – đó là thu nhập.	- HS lắng nghe.
2. Khám phá: - Mục tiêu: HS nhớ lại những gì quan sát được và những gì người thân từng chia sẻ về công việc. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Kể về công việc của người thân mang lại thu nhập cho gia đình**	
–GV mời HS làm việc cặp đôi. GV đề nghị HS cùng nhắm mắt trong một phút, hình dung ra người thân của mình: Họ làm gì mỗi sáng, ra khỏi nhà vào lúc nào, đi đâu?Họ mặc trang phục thế nào? Khi trở về, họ có mệt mỏi không? Có khi nào họ tỏ ra rất vui và chia sẻ với em về công việc của mình không?…	- Học sinh làm việc nhóm đôi
–GV mời HS chia sẻ với bạn:	- HS chia sẻ trước lớp.
+Người thân của em làm nghề gì?	- HS nhận xét ý kiến của bạn
+Thu nhập gia đình em có được từ những hoạt động nào của người thân? (Đi làm, làm thêm, trồng trọt, chăn nuôi, buôn bán,…).	
+Theo em, công việc của người thân có vất vả không, có khó không?	
- GV mời các HS khác nhận xét.	
- GV giải thích kĩ hơn cho HS biết thế nào là TIỀN LƯƠNG; thế nào là LAO ĐỘNG và thu	- HS lắng nghe

nhập không phải TIỀN LƯƠNG, từ đó gợi ý cho HS quyết tâm tìm hiểu kĩ hơn về công việc lao động của người thân và thu nhập hằng tháng của họ. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	
3. Luyện tập: **-** Mục tiêu: + HS chuẩn bị trước các câu hỏi để phỏng vấn người thân về thu nhập, vẽ sơ đồ tư duy để ghi lại thông tin cụ thể hơn. **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Thiết kế sơ đồ tư duy về thu nhập của gia đình GV đề nghị HS thảo luận nhóm về nội dung các nhánh của sơ đồ tư duy: Gia đình em có những thành viên nào có lao động mang lại thu nhập? Có các nguồn thu nhập khác như trồng cây, chăn nuôi, bán hàng không? - GV mời trình bày - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. -GV chốt: Chúng ra cần biết về thu nhập của người thân để cổ vũ, động viên người thân trong công việc, tham gia hỗ trợ để có thêm thu nhập cho gia đình.	- Học sinh chia nhóm 2 chia sẻ -HS thảo luận. - Đại diện các trình bày
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV gợi ý HS về nhà phỏng vấn người thân về các nguồn thu nhập trong gia đình. – Viết, vẽ lại sơ đồ tư duy theo nội dung đã thống nhất trên lớp.. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG
Sinh hoạt cuối tuần: MUA SẮM TIẾT KIỆM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

HS cùng nhau nghĩ thêm nhiều cách để bày tỏ và cảm nhận tình cảm giữa các thành viên trong gia đình..

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
- Phẩm chất trách nhiệm: : Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát "Ba ngọn nến lung linh" để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: bài hát nói về điều gì? + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS trả lời: bài hát nói tình cảm gia đình. - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	

*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: HS quyết định mua hay không mua trong một số tình huống cụ thể.. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Xử lí tình huống mua sắm tiết kiệm, phù hợp với thu nhập của gia đình GV mô tả từng tình huống trong gia đình và mời HS sắm vai người con đưa ra phương án cho người thân: – Mẹ cùng con đi chợ. Mẹ muốn mua hoa quả nhập khẩu để bày mâm ngũ quả ngày Tết. Mẹ hỏi con có nên mua không.	- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - HS Sắm vai

– Bố đưa con đi mua sắm, định mua cho con đôi giày mới nhưng đôi giày cũ của con vẫn còn rất đẹp và tốt. Người con đề xuất gì? – Ông bà định mua phong bao lì xì. Người cháu vừa học được cách làm phong bao lì xì. Cháu sẽ nói gì? – GV có thể mời HS đưa ra các tình huống khác để đố các bạn giải quyết. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV khen ngợi cả lớp đã biết "nghĩ lại" mỗi khi cần quyết định mua sắm, như vậy là đã biết nghĩ đến lao động vất vả của người thân. Tất cả cùng nghĩ ra câu khẩu hiệu để khuyến khích mua sắm phù hợp, tiết kiệm. VD: "Mua vừa đủ, không mua thừa!".	- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. **-** Mục tiêu: + HS chia sẻ những gì mình tìm hiểu được về thu nhập của gia đình. **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Chia sẻ sơ đồ tư duy về thu nhập của các thành viên trong gia đình – GV mời HS trưng bày sơ đồ tư duy theo nhóm. Các thành viên trong nhóm lắng nghe và đặt câu hỏi cho các bạn. – Thảo luận về những việc em có thể làm để cùng người thân tăng thu nhập cho gia đình. - GV mời HS nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm. - GV chốt: Ở gia đình nào người thân của các em cũng lao động, làm việc để có thu nhập, đáp ứng nhu cầu của cuộc sống. Tuy chúng ta chưa đi làm nhưng vẫn có thể góp sức giúp người thân tăng thu nhập gia đình.	- Học sinh chia sẻ - HS nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.	

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV đề nghị HS về nhà hỏi người thân về tiền điện, nước,… trong tháng vừa qua của gia đình, ghi lại để đến lớp thảo luận cùng các bạn. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 20

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG

Sinh hoạt theo chủ đề: TIẾT KIỆM ĐIỆN NƯỚC TRONG GIA ĐÌNH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh hiểu được vì sao cần tiết kiệm điện, nước trong gia đình.
- Đưa ra được kế hoạch, hành động cụ thể để tiết kiệm điện, nước.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về hình dáng của bản thân trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè (sạch sẽ, gọn gàng, mặc lịch sự,…).
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

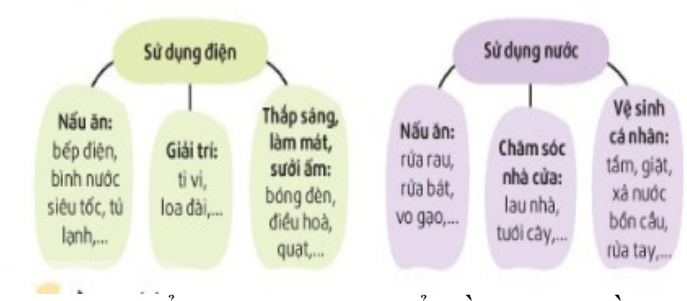
- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức múa dân vũ "Rửa tay, Múa gối" để khởi động bài học. + Cho HS nhảy theo điệu nhạc của 2 bài dân vũ"Rửa tay, Múa gối" + Em hãy nêu quy trình của rửa tay? + Thao tác giặt gối như thế nào? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS lắng nghe. - Thao tác rửa tay đơn giản như xát xà phòng, rửa mu bàn tay, xoa ngón tay, xoa kẽ tay, xoa bàn tay; lau tay vào khăn, đưa tay ra khoe;... - Có thể thay thế điệu nhảy rửa tay bằng điệu nhảy "Giặt gối": vò, giũ lần 1, giũ lần 2, giũ lần 3, vắt, phơi,...
2. Khám phá: - Mục tiêu: Học sinh hiểu được vì sao cần tiết kiệm điện, nước trong gia đình. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Khám phá:** **Tìm hiểu việc sử dụng điện nước trong gia đình em. (làm việc cá nhân -nhóm)** **+ Chi sẻ thông tin điện nước tháng vừa qua.** - Mời HS chia sẻ về tiền điện của gia đình tháng vừa qua bằng cách ghi vào tờ giấy hoặc bảng con số tiền và giơ lên. - GV phân tích số tiền nhiều hay ít. + Liệt kê và phân loại các hoạt động thiết bị cần sử dụng điện, nước. - GV mời HS ngồi theo nhóm và lựa chọn nói về điện hoặc tiền nước.	- Học sinh ghi vào bảng số tiền điện và nước của gia đình mình. - So sánh bạn bên cạnh xem số tiền của mình nhiều hay ít. + Ghi vào tờ giấy A1 những hoạt động hoặc thiết bị cần dùng đến điện (nước). + Đếm tổng số việc và thiết bị để thấy trong sinh hoạt, ta sử dụng rất nhiều điện, nước. + Ghi ra số tiền điện (nước) tháng trước của các gia đình

 + Liệu có thể làm cách nào để tiền điện, tiền nước giảm đi không? Kết luận: Việc sử dụng điện, nước trong gia đình nếu không để ý tiết kiệm sẽ làm tốn một khoản tiền lớn.	thành viên nhóm bên cạnh + HS trả lời. - Lắng nghe.
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + Đưa ra được kế hoạch, hành động cụ thể để tiết kiệm điện, nước. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Thảo luận về cách tiết kiệm điện nước trong gia đình. (Làm việc nhóm 4) - Thảo luận về cách tiết kiệm điện, nước trong gia đình Bản chất hoạt động: HS lên được kế hoạch để tiết kiệm điện, nước cho gia đình mình. Tổ chức hoạt động: - GV đọc cho cả lớp nghe một số thông tin về việc sử dụng điện, nước: - *GV mời HS thảo luận theo nhóm và đưa ra những hành động giúp tiết kiệm điện hoặc* nước trong gia đình (mỗi nhóm lựa chọn thảo luận về một vấn đề): + Ban ngày, có ánh nắng mặt trời, có nên mở nhiều đèn? + Khi cả nhà đi ra ngoài, có để ti vi mở, bật đèn sáng hay không? + Nước sau khi rửa rau có thể dùng vào việc gì khác nữa? + Kiểm tra lại vòi nước đã vặn chặt chưa? + Mở nhỏ nước hay cứ để nước chảy thật mạnh khi rửa tay, rửa bát? - GV mời từng nhóm chia sẻ về kế hoạch tiết kiệm điện, nước của nhóm mình. Kết luận: Mỗi chúng ta đều có thể giúp tiết kiệm điện, nước	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Đại diện các nhóm lên trả lời các câu hỏi yêu cầu. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

trong gia đình bằng những - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + về nhà tiết kiệm điện, nước - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG
Sinh hoạt cuối tuần chủ đề: TIẾT KIỆM ĐIỆN NƯỚC TRONG GIA ĐÌNH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh hiểu được vì sao cần tiết kiệm điện, nước trong gia đình.
- Đưa ra được kế hoạch, hành động cụ thể để tiết kiệm điện, nước.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về hình dáng của bản thân trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè (sạch sẽ, gọn gàng, mặc lịch sự,…).
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức múa dân vũ "Rửa tay, Múa gối" để khởi động bài học. + Cho HS nhảy theo điệu nhặc của 2 bài dân vũ"Rửa tay, Múa gối" + Em hãy nêu quy trình của rửa tay? + Thao tác giặt gối như thế nào?	- HS lắng nghe. - Thao tác rửa tay đơn giản như xát xà phòng, rửa mu bàn tay, xoa ngón tay, xoa kẽ tay, xoa bàn tay; lau tay vào

- GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	khăn, đưa tay ra khoe;... - Có thể thay thế điệu nhảy rửa tay bằng điệu nhảy "Giặt gối": vò, giũ lần 1, giũ lần 2, giũ lần 3, vắt, phơi,...
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 3: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung.
*** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: - Mục tiêu: + Đưa ra được kế hoạch, hành động cụ thể để tiết kiệm điện, nước.	

+ HS biết cách sử dụng điện,nước có hiệu quả.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 1. CHIA SẼ THU HOẠCH SAU TRẢI NGHIỆM (làm việc nhóm 2) - Yêu cầu HS chia sẻ bằng cách cách tấm bìa hình giọt nước và bóng đèn. - Viết những việc đã làm để tiết kiệm điện nước. - Yêu cầu các nhóm cùng trưng bày và cử đại diện nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. *Kết luận: Nếu thực hiện thường xuyên, tiết kiệm điện, nước sẽ là một thói quen tốt của em.*	- HS thực hiện vẽ, cắt tấm bìa - HS viết những việc em đã làm để tiết kiệm điện, nước lên tấm bia được cắt thành hìnhbóng đèn, giọt nước. - Cùng nhau trưng bày bóng đèn, giọt nước ấy bằng cách dán hoặc treo lên. - HS đọc các tờ bìa, ghi lại những ý tưởng thú vị của bạn mình và đánh dấu những việc có thể áp dụng ở nhà mình để giúp tiết kiệm điện, nước. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
Hoạt động 4. Chia sẻ kinh nghiệm sử dụng thiết bị điện, nước đúng cách để tiết kiệm cho gia đình (hoạt động nhóm 4) - GV mời HS liệt kê các thiết bị điện, nước trong gia đình:  - GV mời HS làm việc theo nhóm và mỗi nhóm lựa chọn trình bày về một hoặc một số thiết bị điện, nước, cách dùng, các mẹo giảm tốn điện, nước. - GV mời các nhóm trình bày, - GV cũng có thể chia sẻ thêm thông tin về thiết bị chưa nhóm nào nói đến. Ví dụ, không nên mở ra mở vào tủ lạnh nhiều lần; thường xuyên lau bụi	- HS liệt kê các thiết bị điện, nước trong gia đình: quạt, điều hoà, ti vi, tủ lạnh, bóng điện, vòi nước, bồn tắm, vòi hoa sen, bồn cầu, máy giặt, và - HS làm việc theo nhóm trình bày về một hoặc một số thiết bị điện, nước, cách dùng, các mẹo giảm tốn điện, nước. - Các tổ cử đại diện trình bày. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.

các bóng đèn, đèn sẽ sáng hơn và ít tốn điện hơn; muốn giảm bớt lượng nước xả bốn cầu mỗi lần giặt nước, ta có thể đặt một vật nặng vào bể chứa nước; sử dụng vòi sen tốn ít nước hơn sử dụng bồn tắm,… *Kết luận: Cần đọc kĩ hướng dẫn sử dụng các thiết bị để có thể tiết kiệm được điện, nước nhiều nhất.*	- Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + về nhà tiết kiệm điện, nước - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 21

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: ĂN UỐNG ĂN TOÀN, HỢP VỆ SINH

Sinh hoạt theo chủ đề: BẾP NHÀ EM.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Nhận thức được các nguy Cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để đãm bảo an toàn trong ăn uống.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về hình dáng của bản thân trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè (sạch sẽ, gọn gàng, mặc lịch sự,…).
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

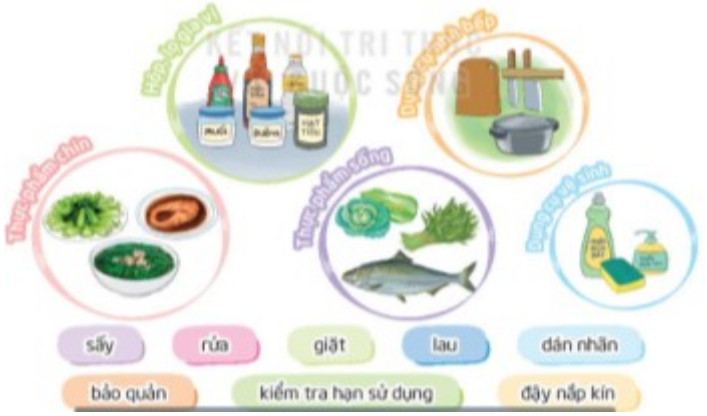
II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
Trò chơi: Nếu…. thì….: (Chia đội) - GV Chia lớp thành đội Nếu và đội Thi để dự đoán những nguy cơ sẽ xảy ra nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm trong bếp. GV phổ biến luật chơi: - Lần lượt một bên nói "Nếu..., bên kia nói Thì..,  sau ba cầu thủ đối lại. *Kết luận: GV dẫn vào nội dung chủ đề Qua trò chơi, thầy cô thấy, đã nhiều bạn để ý đến Các tình huống có nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm.* - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS thực hiện chia đội theo phân công của GV. + Nếu bát đũa mốc thì thức ăn dễ bị nhiễm khuẩn. + Nếu đồ ăn bị ôi thiu thì dễ bị đau bụng. + Nếu sử dụng thực phẩm quá hạn thì dễ bị ngộ độc.
2. Khám phá: - Mục tiêu: - HS nhận biết được các tình huống có nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm ở gia đình. - Thực hiện các hành động cụ thể để giữ gìn an toàn vệ sinh thực phẩm ở gia đình: xây	

- Cách tiến hành:

Hoạt động 1: Thảo luận về những việc cần làm để đảm bảo vệ sinh an toàn trong ăn uống (làm việc nhóm 4) - GV mời HS làm việc theo nhóm. - Mỗi nhóm chọn một vấn đề để thảo luận:  Câu hỏi thảo luận: +Vì sao phải kiểm tra bếp Đồ dùng trong bếp cất không đúng chỗ cổ thể gây nguy hiểm thế nào? + Đó chai lọ trong bếp mà tất nhằn ghi tên thì có nguy hiểu gì không? + Bát đĩa, nối, dao, thìa, đũa để bắn, mốc có nguy cơ gì đối với an đoàn thực phẩm Thức ăn thừa không cắt ngăn mát, không đậy có thể mang đến nguy hiểm + Yêu cầu HS viết, vẽ vào giấy A3 các nội dung cần thực hiện. - Mời địa diện nhóm lên trình bày. -Nhóm khác bổ sung. - GV nhận xét tuyên dương. . Kết luận: Ta cần nhắc nhau luôn giữ bếp sạch sẽ, không tạo cơ hội cho vi khuẩn, vi trùng phát triển, bảo vệ sự an toàn của cả nhà.	- HS đọc yêu cầu - Tiến hành thảo luận nhóm. Gợi ý một số việc cần làm để đảm bảo vệ sinh an toàn trong ăn uống tại bếp nhà em: + Bảo quản thực phẩm sống và chín đúng cách. + Thường xuyên kiểm tra chất lượng và hạn sử dụng của các loại thực phẩm trong tủ lạnh, tủ bếp, kệ,... + Thường xuyên vệ sinh các dụng cụ nhà bếp và làm sạch dụng cụ vệ sinh sau khi dùng. + Dán nhãn cho các loại hộp, lọ và đậy nắp kín để bảo quản tốt hơn. + Không để thực phẩm chín trên bàn, mâm mà không có lồng bàn hay nắp đậy che chắn. - đại diện nhóm lwn trình bày. - Nhóm khác nhận xét câu trả lời của bạn.

3. Luyện tập:

- Mục tiêu:

+ HS lên kế hoạch hành động cá nhân để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho gian bếp của gia đinh

- Cách tiến hành:

Hoạt động 2. Mở rộng và tổng kết chủ đề (Làm	

cá nhân) - GV và HS viết vào vở bài tập hoặc tờ giấy những việc mình sẽ thực hiện trong một hai ngày tới. - Mời HS lên đọc kế hoạch hoạt động của mình. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG Mình sẽ thực hiện những việc sau vào buổi tối ngày 20 tháng 12 1. Cùng mẹ kiểm tra tủ lạnh. 2. Sắp xếp lại thức ăn trong tủ lạnh. 3. . Lau dọn tủ lạnh. - GV mời các HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. Kết luận: HS trao đổi với bạn bên cạnh và tự cam kết sẽ thực hiện.	- Học sinh đọc yêu cầu bài và tiến hành viết vào vở hoặc giấy. - Học sinh lên đọc kế hoạch của mình cho các bạn nghe. - Các HS nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Kiểm tra nhãn chai, lọ + Kiểm tra thực phẩm trong tủ lạnh. + Bảo quản thực phẩm sống và chín trong bếp đúng cách. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: ĂN UỐNG ĂN TOÀN, HỢP VỆ SINH
Sinh hoạt cuối tuần chủ đề: TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ÔNG TÁO

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Nhận thức được các nguy Cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để đãm bảo an toàn trong ăn uống.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về hình dáng của bản thân trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè (sạch sẽ, gọn gàng, mặc lịch sự,…).
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức hát để khởi động bài học. + Cho HS hát theo giai điệu bài hát "Bàn tay mẹ" + Cơm con ăn và nước con uống từ đâu? + Mẹ nấu ăn ở đâu? - GV Nhận xét, tuyên dương.	- HS lắng nghe. - Cơm con ăn từ tay mẹ nấu và nước con uống từ tay mẹ đun. - Mẹ nấu ăn ở trong bếp

- GV dẫn dắt vào bài mới	
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt theo chủ đề: - Mục tiêu: + HS đưa ra được tiêu chí đánh giá mức độ vệ sinh, an toàn của gian bếp trong gia đình. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. CHIA SẺ THU HOẠCH SAU TRẢI NGHIỆM (làm việc nhóm 2)	

- GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn những việc em đã làm cùng người thân để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm - Ghi ra A2 những việc đã làm được Gợi ý. + Em và người thân đã kiểm tra những gì trong bếp + Đã sắp xếp lại các vật dụng nào? +Có kiểm tra thức ăn sống, thức ăn chín không? + Có lau dọn tủ lạnh không? + Có phát hiện ra nhiều thử có nguy cơ mất an toàn vệ sinh thực phẩm không? (VD Thức ăn quá hạn sử dụng phải bỏ đi, thức ăn quên không đáy, bị mốc, thiu,..) - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. Kết luận: GV Mời một vài HS chia sẻ cảm xúc khi cùng người thân kiểm tra, sắp xếp lại th ực phẩm, đồ dùng trong bếp.	- HS cùng bạn đọc yêu cầu đề bài. - HS chia sẻ về những việc em đã làm cùng người thân để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho bạn. - Một số nhóm chia sẻ trước lớp. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
Hoạt động 4. Giúp ông Táo đưa ra các tiêu chí đánh giá việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (hoạt động nhóm 4) - GV mời ba HS đội mũ cánh chuồn vào vai ông bà Táo, kiểm tra bếp trước khi báo cáo. - GV đề nghị HS thảo luận theo nhóm để giúp ông bà Táo đưa ra tiêu chí về một căn bếp sạch, gọn, đảm bảo an toàn thực phẩm CHẤM ĐIỂM BẾP VỆ SINH AN TOÀN Nội dung / Nhận xét: Ngăn nắp – vệ sinh – an toàn / Đánh giá theo Đồ gia vị, chai lọ dầu ăn, nước mắm, dấm,... – Có để đúng vị trí không? – Có dán nhãn không? Các dụng cụ nấu bếp và ăn uống: nồi xoong, bát đĩa, dao,... – Có sạch, khô ráo không? Bảo quản thực phẩm sống. – Có bảo quản đúng cách không? Có dấu hiệu hỏng, mốc, thối không? Bảo quản thực phẩm chín. – Có bảo quản đúng cách không? Có dấu hiệu thiu, hỏng không? Các dụng cụ vệ sinh, hoá chất, khăn lau, mút rửa bát. – Có để đúng vị trí không? Có đậy nắp chặt không? – Có dán nhãn không? Có khô ráo không? *Kết luận: Tất cả cùng nhắc lại những tiêu chí lớn: NGĂN NẮP, VỆ SINH, AN TOÀN, CAM KẾT HÀNH ĐỘNG .*	- HS đóng vai ông bà táo. - HS thảo luận nhóm đưa ra tiêu chí về một căn bếp sạch, gọn, đảm bảo an toàn thực phẩm Một số dấu hiệu của căn bếp sạch, gọn gàng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: + Các đồ dùng nhà bếp được sắp xếp gọn gàng, hợp lí. + Bàn bếp, bàn ăn, sàn nhà và các thiết bị khác sạch sẽ, không bị bám dầu mỡ hay bụi bẩn. +Tủ lạnh được sắp xếp khoa học, không để quá nhiều thực phẩm và không có mùi. + Thực phẩm để trong tủ đều

	được bọc kín hoặc cho vào hộp cẩn thẩn, ngăn nắp. + Các loại hộp, chai, lọ được dán nhãn để phân biệt.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: Thực hiện áp dụng những tiêu chí của ông táo để đánh giá căn bếp gia đình mình - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 22

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: ĂN UỐNG ĂN TOÀN, HỢP VỆ SINH

Sinh hoạt theo chủ đề: BẾP NHÀ EM.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS nhận biết được nguy cơ mất vệ sinh an cần thực phẩm trong gia đình, những tác động không tốt từ chế độ ăn uống không lành mạnh.

- Biết cách phát hiện, loại bỏ các thực phẩm không an toàn, luôn sử dụng thực phẩm sạch.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về hình dáng của bản thân trước tập thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè (sạch sẽ, gọn gàng, mặc lịch sự,…).

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát "Chiếc bụng đói" để khởi động bài học. - GV mời HS đứng dậy tại chỗ và hướng dẫn một vài động tác và phỏng việc ăn uống như xúc cơm ăn, lau và miệng xoa bụng hài hước để Hs làm theo. - GV Nhận xét, tuyên dương. Kết luận: Một chiếc bụng đói tất nhiên phải ăn, tuy nhiên, không phải đố ăn nào ăn cũng đi được, chúng ta cần lựa chọn những những đồ ăn vừa ngon vừa sạch sạch. - GV dẫn dắt vào bài mới	- Nhảy điệu thủy "Chiếc bụng đói" - HS thực hiện theo động tác của GV. - Lắng nghe.
2. Khám phá: - Mục tiêu: - HS nhận biết được nguy cơ mất vệ sinh an cần thực phẩm trong gia đình, những tác động không tốt từ chế độ ăn uống không lành mạnh. - Biết cách phát hiện, loại bỏ các thực phẩm không an toàn, luôn sử dụng thực phẩm sạch. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 1: Kể chuyện tương tác về các bạn	

thích ăn đồ ăn nhanh(**làm việc nhóm 4)** -GV đặt câu hỏi để lựa chọn hai HS tham gia vào câu chuyện: Có bạn nào trong lớp ta thích đồ ăn nhanh? - GV chọn hai bạn thích đồ ăn nhanh lên sắm vai hai nhân vật trong câu chuyện: Cậu bé "Hăm bơ gơ" và cô bé "Nước ngọt”  - GV mời 4-5 HS đưa ra những lí lẽ để thuyết phục các nhân vật trong câu chuyện suy nghĩ lại để chọn thói quen ăn uống lành mạnh hơn. (GV theo dõi để gợi ý hỗ trợ: gây béo phì, chất phụ gia,...) -Nhóm khác bổ sung. - GV nhận xét tuyên dương. *Kết luận: Đồ ăn nhanh với hương vị hấp dẫn tới tương được nhiều người yêu thích. Tuy nhiên, nếu chúng ta ăn đồ ăn nhanh thi công xuyên sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ.*	- HS trả lời - Hs lên sắm vai. - HS đưa ra lý lẽ của mình: Chúng ta không nên ăn đồ ăn nhanh vì: - Không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: thức ăn nhanh thường được sản xuất trực tiếp trên đường phố, điều kiện và quá trình nấu nướng không hợp vệ sinh (sử dụng dầu chiên đi chiên lại nhiều lần, sử dụng phụ gia thực phẩm,...). - Cung cấp nhiều chất béo và cholesterol cho cơ thể gây bệnh béo phì, máu nhiễm mỡ, ung thư,... - Một số loại thức ăn nhanh như xúc xích, thịt xông khói,... chứa hàm lượng muối và chất bảo quản cao, dễ dẫn đến các bệnh về tim, thận, làm tăng huyết áp,... - Sử dụng thức ăn nhanh nhiều còn có thể khiến chúng ta bị thiếu chất và mất cân đối về dinh dưỡng. - Đại diện nhóm lên trình bày. - Nhóm khác nhận xét câu trả lời của bạn.

- GV đưa ra 3 bức tranh hoặc 3 thẻ từ  GV mời HS đưa ra ý kiến cho biết, trong 7 ngày (một tuần), minh nên ăn đồ ăn nhanh, ăn ở gia đình, ăn ở nhà hàng bao nhiêu ngày và vì sao?	- HStrả lời. + Trong 7 ngày mình nên ăn đồ ăn nhanh 1- 2 lần trong tuần. Ăn nhà hàng 1 - 2 lần. Ăn bữa com gia đình hầu hết các ngày trong tuần. Vì ăn đồ ăn nhanh ảnh hưởng xấu đến sức khỏe.
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + HS nhận biết được những thực phẩm không an toàn. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Mở rộng và tổng kết chủ đề. - Chơi trò chơi: Thám tử sạch.  - GV dẫn tắt trò chơi: Thám tử sạch - GV đề nghị HS lớp lập thám tử để đi truy vết thực phẩm bẩn ở các địa điểm khác nhau. - GV phổ biến luật chơi. - Tiến hành cho HS chơi. - Yêu cầu các nhóm báo cáo việc làm của mình. - Mời nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. *Kết luận: "Thực phẩm bẩn" luôn rất tinh ranh và nguy hiểm. Chúng có thể ẩn nấp ở bất kì đâu, vì vậy, trải chúng ta đều là một Thảm trả sau để phát hiện và loại bỏ chúng ở mọi nơi.*	- HS chia nhóm lập thám tử. - Lắng nghe luật chơi - Các nhóm thám tử truy vết và ghi ra giấy những thực phẩm không sạch. - Các nhóm báo cáo. - Nhóm khác bổ sung. - Các HS nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.	

<table>
<tr><td colspan="2">+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.
+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.
- Cách tiến hành:</td></tr>
<tr><td>- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:
+ Cùng người thân thực hiện: kiểm tra thực phẩm tại gia đình để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, loại bỏ những thức ăn hỏng, ôi thiu, quá hạn,...
- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.</td><td>- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm</td></tr>
<tr><td colspan="2">IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:
.....
.....
.....</td></tr>
</table>

TUẦN 22

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: ĂN UỐNG ĂN TOÀN, HỢP VỆ SINH
Sinh hoạt cuối tuần chủ đề: THỰC PHẨM SẠCH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS nhận biết được nguy cơ mất vệ sinh an cần thực phẩm trong gia đình, những tác động không tốt từ chế độ ăn uống không lành mạnh.

- Biết cách phát hiện, loại bỏ các thực phẩm không an toàn, luôn sử dụng thực phẩm sạch.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về hình dáng của bản thân trước tập thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè (sạch sẽ, gọn gàng, mặc lịch sự,…).

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức hát để khởi động bài học. + Cho HS hát theo giai điệu bài hát "Bàn tay mẹ" + Cơm con ăn và nước con uống từ	- HS lắng nghe. - Cơm con ăn từ tay mẹ nấu và nước con uống từ tay mẹ đun.

đâu? + Mẹ nấu ăn ở đâu? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- Mẹ nấu ăn ở trong bếp
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.

3. Sinh hoạt theo chủ đề:

- Mục tiêu:

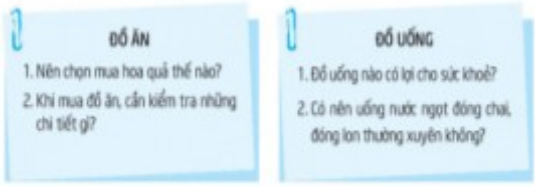
+ HS chia sẻ với bạn kết quả công việc của thám tử sạch của gia đình.

+ Thực hành và nhận biết và loại bỏ thực phẩm bẩn để bảo vệ sức khỏe cho mình và người thân.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 3. CHIA SẺ THU HOẠCH SAU TRẢI NGHIỆM (làm việc nhóm 2)	
GV mời HS chia sẻ với bạn ngồi cạnh về công việc mình đã thực hiện theo những yêu cầu sau:	- HS chia sẻ với bạn ngồi cạnh bàn về công việc mình đã thực hiện theo những yêu:
+ Em chọn công việc nào của Thám tử Sạch để thực hiện?	+ Hs trả lời theo ý kiến của mình.
+Ai làm việc này cùng em?	+ Làm việc cùng bố, mẹ….
+ Có phát hiện được thực phẩm bẩn không? Đó là gì?	+ Hs trả lời.
GV mời các nhóm khác nhận xét.	- Nhóm khác bổ sung.
- GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Các HS nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
Kết luận: Với giác quan tinh nhạy của Thám tử Sạch, thực phẩm bẩn sẽ bị loại bỏ	
Hoạt động 4. Chia sẻ với bạn kinh nghiệm phát hiện thực phẩm không an toàn và lựa chọn thực phẩm sạch(hoạt động nhóm 4)	
- GV cho HS thảo luận tao đổi kih nghiệm **phát hiện thực phẩm không an toàn và lựa chọn thực phẩm sạch** Gợi ý.	- HS thảo luận tao đổi kih nghiệm **phát hiện thực phẩm không an toàn và lựa chọn thực phẩm sạch**
-Nêu những giác quan cần sử dụng để đánh giá thực phẩm an toàn hay không an toàn?	+ Những giác quan cần sử dụng để đánh giá thực phẩm an toàn hay không an toàn: thị giác, thính giác.
+ Nêu những kiến thức em mới biết thêm về cách lựa chọn thực phẩm sạch.	+ Cách lựa chọn thực phẩm sạch:

Đô ăn	**Đồ uống**
Chọn hoa quả: tươi, không bị héo, dập	Các đồ uống có lợi cho sức khoẻ:



- Chia sẻ cách bảo quản thực phẩm sao cho tươi ngon và an toàn.



- Các nhóm trình bày vào tờ giấy A1, viết vẽ, trang trí đẹp và treo lên các góc lớp

Kết luận: GV mời cả lớp củng đi đến các góc lớp để đọc và nhận xét các bí kíp mới được chia sẻ, GV để nghị HS lấy số, bút ghi lại những kinh nghiệm thú vị mà em chưa biết,

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

nát.	nước khoáng, sữa, sữa chua uống men sống, …
Chọn thịt: có màu tươi, đàn hồi tốt, săn chắc, không có mùi và không bị nhão, chảy nước.	
Chọn rau: tươi, không bị héo, dập nát hay có lá vàng.	Các đồ uống nên hạn chế: nước ngọt, nước có ga, …
Chọn đồ đóng sẵn: bao bì còn nguyên vẹn, ngày sản xuất mới và hạn sử dụng xa.	

- Cách bảo quản thực phẩm tươi ngon và an toàn:

+ Để khoai tây không mọc mầm ta cần bỏ khoai tây vào túi bóng đen, thùng gỗ, hộp các tông,.. và để ở nơi thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

+ Để quả chanh tươi lâu, ta cần rửa sạch, để ráo, cho và túi zip kín và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh.

+ Sữa đã mở nắp, phải bảo quản ở ngăn mát tủ lạnh và trong khoảng thời gian 1-2 ngày kể từ khi mở nắp.

- Trưng bày góc lớp sản phẩm của mình.

- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Cùng với người thân thường xuyên chọn mua đồ ăn sạch, đồ uống lành cho gia đình, thảo luận với người thân về nhãn mác hàng hoá được bán trong siêu thị, ngoài chợ. - Tìm hiểu thêm về cách bảo quản thực phẩm sao cho tươi ngon và an toàn. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 23

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: ĂN UỐNG AN, TOÀN HỢP VỆ SINH

Sinh hoạt theo chủ đề: BÊN MÂM CƠM.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Nhận thức được các nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Thực hiện được những việc làm cụ thể để đảm bảo an toàn trong ăn uống.
- Học sinh xây dựng được quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.
- Tự tin về bữa ăn của gia đình mình.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về những việc làm cụ thể để đảm bảo an toàn trong ăn uống .
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng xây dựng được quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để cùng những người thân trong gia đình chuẩn bị những bữa ăn an toàn cho cả gia đình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với mọi người trong gia đình và cả xã hội.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo cảm giác vui tươi, khấn khởi trước giờ học. + Biết xây dựng xây dựng được quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình. - Cách tiến hành:	
- GV vỗ tay theo nhịp 1- 2 – 3 và hỏi theo kiểu đọc ráp để HS trả lời theo nhịp: - Hôm qua em ăn gì? - Hôm nay em ăn gì ? ..... - GV dẫn dắt vào bài mới: Tiết trước các em đã thảo luận về những phương pháp giúp nhận biết các tình huống có nguy cơ mất vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiết HĐTN này sẽ cùng chia sẻ về các quy tắc ứng xử bên mâm cơm gia đình để thực hiện ăn uống an toàn.	- HS lắng nghe - Hôm qua em ăn mì. - Hôm nay em ăn cơm,... - HS lắng nghe.
2. Khám phá: - Mục tiêu: - HS được nhắc nhở về các tình huống có nguy cơ mất an toàn khi ăn uống. - Cách tiến hành:	
* **Hoạt động 1:** Các tình huống có nguy cơ mất an toàn khi ăn uống.. **(làm việc nhóm)** - GV chia nhóm đóng vai các nhân vật trong tiểu phẩm Bác sĩ Ôi – đau – quá. -“ Bác sỹ” khám bệnh cho các con vật, tìm hiểu nguyên nhân và dặn dò cách ứng xử trong khi ăn để tránh các tình	- HS lên sắm vai. Vai Hươu cao cổ, kêu đau bụng. Vai bố hoặc mẹ hươu dắt con đi khám. Vai

huống nguy hiểm. - "Các con vật" (hươu cao cổ, thỏ,khỉ,...) kêu đau bụng, bị hóc, bị buồn nôn. - "Y tá" ghi lại những lời dặn dò của "Bác sỹ" và trình bày trước lớp. - GV giới thiệu nhân vật Bác sĩ Ôi – đau – quá. Bác sĩ khám bệnh cho các con vật trong rừng. - GV mời một số HS lên sắm vai. - Bác sĩ Ôi – đau – quá ? Cháu cảm thấy thế nào? Cháu đau ở đâu ? Có buồn nôn không ? Có sốt không ? Cháu uống nước ở đâu? Có được nấu chín không?  - GV nhận xét và kết luận: Việc không giữ vệ sinh khi ăn uống và ứng xử không phù hợp trong bữa ăn có thể gây hại cho chúng ta.	bác sĩ và vai y tá. - Các nhóm sắm vai tương tự chỉ thay đổi nhân vật bị ốm. -Thỏ kêu đau răng -Khỉ bị hóc thức ăn. - Mèo rừng bị đau bụng. - Sói bị nghẹn. - HS trả lời.
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + Các bí kíp để có thể giữ vệ sinh, an toàn trong bữa ăn gia đình. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2: Xây dựng quy tắc ứng xử trong ăn uống. - GV cho HS thảo luận về những việc nên làm. - GV đưa ra 3 mục lớn ghi lên bảng.  - GV đề nghị mỗi nhóm HS chọn một chủ đề trong 3 mục ghi trên. - Đề nghị HS chia sẻ theo nhóm, viết và vẽ lên tờ giấy A1. - GV mời các nhóm trình bày ý tưởng. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- HS chia nhóm. - Các nhóm trình bày. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu:	

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
 - GV yêu cầu HS về nhà quan sát xem các thành viên gia đình có thực hiện đúng theo quy tắc ăn uống vệ sinh, an toàn không. Nếu chưa thì nhẹ nhàng nhắc nhở. - Thực hiện theo các quy tắc đã thống nhất cùng các bạn. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: ĂN UỐNG AN, TOÀN HỢP VỆ SINH

Sinh hoạt cuối tuần: QUY TẮC ỨNG XỬ KHI ĂN UỐNG.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS chia sẻ những điều đã làm được hoặc những khó khăn khi thực hiện các quy tắc vệ sinh, an toàn khi ăn uống.
- Tự tin về bữa ăn của gia đình mình.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về những việc làm cụ thể để đảm bảo an toàn trong ăn uống .
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng xây dựng được quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để cùng những người thân trong gia đình chuẩn bị những bữa ăn an toàn cho cả gia đình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với mọi người trong gia đình và cả xã hội.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Chia sẻ về việc thực hiện quy tắc đảm bảo vệ sinh an toàn trong bữa ăn gia đình. - Cách tiến hành:	
+ GV nêu câu hỏi: Em hãy nêu những việc nên làm: trước bữa ăn, trong bữa ăn, sau bữa ăn. + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS trả lời. - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm.

- GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + Học sinh chia sẻ thu hoạch của mình sau khi quan sát xem các thành viên trong gia đình đã thực hiện đúng theo quy tắc vệ sinh an toàn khi ăn uống chưa. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Chia sẻ về việc thực hiện quy tắc đảm bảo vệ sinh an toàn trong bữa ăn gia đình. **(Làm việc nhóm 2)** - GV nêu yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 và chia sẻ: + Chia sẻ cùng bạn về kết quả thu hoạch của mình về việc không giữ vệ sinh khi ăn uống và ứng xử không phù hợp trong bữa ăn có thể gây hại cho chúng ta sau bài học trước. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- HS chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Các nhóm giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. - Mục tiêu: + Học sinh chia sẻ những điều đã làm được hoặc những khó khăn khi thực hiện các quy tắc vệ sinh, an toàn khi ăn uống. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 1: Chia sẻ về việc thực hiện quy tắc đảm bảo vệ sinh an toàn trong bữa ăn gia đình. - Kể những việc em và người thân đã làm hoặc chưa làm	

được theo những quy tắc đã xây dựng.  - GV đề nghị HS chia sẻ với bạn bên cạnh theo những gợi ý sau: + Em quan sát thấy người thân trong gia đình có rửa tay trước khi ăn không? + Em có vừa ăn vừa nói chuyện, cười to bắn nước miếng không? Em ngồi một chỗ hay vừa ăn vừa đi lại nhấp nhỏm? + Em có dùng đũa khuấy vào bát canh chung không? + Em có vừa ăn vừa uống không? + Gia đình em có vừa ăn vừa xem tivi không? Có ai vừa ăn vừa đọc sách không? - GV kết luận. - Cả nhóm cùng khen nhau đã bắt đầu làm theo được quy tắc an toàn.	- HS lắng nghe. - HS trả lời.

5. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- Thực hiện quy tắc ứng xử khi ăn uống ở trường, ở nhà và những nơi khác. - Chia sẻ về việc thực hiện quy tắc ứng xử khi ăn uống của các em và các bạn ở trường(nếu có).  - - Mỗi tổ cùng viết, tô màu màu một khẩu hiệu vui để	

nhắc nhở việc đảm bảo an toàn trong ăn uống. - GV yêu cầu HS về nhà quan sát xem các thành viên gia đình có thực hiện đúng theo quy tắc ăn uống vệ sinh, an toàn không. Nếu chưa thì nhẹ nhàng nhắc nhở. - Thực hiện theo các quy tắc đã thống nhất cùng các bạn. Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- HS tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 24

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN.

Sinh hoạt theo chủ đề: ĂN UỐNG NGOÀI HÀNG QUÁN.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS nhận biết được những quy cơ mất an toàn thực phẩm khi ăn uống ngoài đường, ngoài hàng quán.
- Thực hiện những quy tắc đảm bảo an toàn khi cần ăn uống bên ngoài.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về những việc làm cụ thể để đảm bảo an toàn trong ăn uống .
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng xây dựng được quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để cùng những người thân trong gia đình chuẩn bị những bữa ăn an toàn cho cả gia đình.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với mọi người trong gia đình và cả xã hội.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

<table>
<tr><th>Hoạt động của giáo viên</th><th>Hoạt động của học sinh</th></tr>
<tr><td colspan="2">1. Khởi động:
- Mục tiêu:
+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.
+ Biết xây dựng xây dựng được quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn.
- Cách tiến hành:</td></tr>
<tr><td>- GV tổ chức Trò chơi “ bữa sáng đầy năng lượng ”
-GV đề nghĩ mỗi HS tự tưởng tượng và nhận mình là một món ăn mà HS yêu thích.
- GV dẫn dắt: Thế giới này có thật nhiều món ngon. Tôi thường không ăn sáng ở nhà mà ra ngoài hàng. Bước ra đường, món ăn để tôi lựa chọn cho một bữa sáng đầy năng lượng.Mời các bạn hãy tự giới thiệu, mình là món ăn gì nhé!
- Kết luận: Một bữa sáng ngon sẽ giúp chúng ta có năng lượng để bắt đầu một ngày học tập, làm việc hiệu quả. Chúng ta có thể lựa chọn đồ ăn ở nhà hoặc ở ngoài hàng. Bên ngoài, các món ăn có vẻ đều rất ngon và hấp dẫn, nhưng cũng coi chừng, chúng cũng có thể tiềm ẩn nguy cơ mất vệ sinh an toàn thực phẩm.</td><td>- “ Tôi là xôi lạc! Xin mời các bạn”
- “Tôi là phở gà; Tôi là mỳ quảng; Tôi là miến lươn; Tôi là....”</td></tr>
<tr><td colspan="2">2. Khám phá:
- Mục tiêu: Chia sẻ về thói quen ăn uống của gia đình mình, về việc gia đình thường nấu ăn ở nhà hay ăn hàng hoặc đặt đồ ăn.
- Cách tiến hành:</td></tr>
<tr><td>* Hoạt động 1: Khảo sát về thói quen ăn uống của các gia đình. (làm việc theo nhón)
- GV mời một số HS lập thành nhóm phóng viên gồm ba người có nhiệm vụ tìm hiểu về thói quen ăn uống của gia đình các HS trong lớp.
- GV hướng dẫn nhóm phóng viên phân công công việc cho từng người (người phỏng vấn người ghi chép, người chụp hình).</td><td>- 1 số HS đóng vai phóng viên.</td></tr>
</table>

- Mỗi "nhóm phóng viên" đến một tổ để khảo sát thông tin với câu hỏi gợi ý.  - GV hướng dẫn các nhóm phóng viên tổng hợp nhanh kết quả và công bố trước lớp để thấy được thói quen ăn uống của gia đình các bạn trong lớp. - GV mời các HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. - Có thể thấy rằng, vì cuộc sống bận rộn mà nhiều gia đình có xu hướng ăn bên ngoài hoặc đặt đồ ăn bên ngoài về nhà. Vì vậy, việc lựa chọn hàng quán đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm là điều rất cần thiết.	- Một số nhóm chia sẻ trước lớp. - HS nhận xét ý kiến của bạn. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + HS nhìn nhận việc ăn uống ở quán xá, nhà hàng ở góc độ: tốt và không tốt, từ đó đưa ra được các biện pháp tự bảo vệ mình và gia đình trong trường hợp ăn uống bên ngoài. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2.Thảo luận về chủ đề "Ăn ở nhà hàng hay ở nhà". (Làm việc theo nhóm) - GV chia lớp thành 2 đội: một đội ủng hộ và một đội phản đối việc ăn uống ngoài hàng quán.  - GV hướng dẫn cả 2 nhóm cách bày tỏ ý kiến của mình khi phản biện như: - GV mời các nhóm hội ý đưa ra lí do của nhóm mình.	- Học sinh chia nhóm, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - HS lắng nghe. - Các nhóm thảo luận đưa ra lí do của nhóm mình. Tôi nghĩ ...., Tôi cho rằng....., Tuy nhiên.....,

- GV mời các nhóm khác nhận xét. - KL: Từ các ý kiến đã nêu, GV cùng HS tổng hợp lại các bí kíp tự bảo vệ mình khi ăn uống ngoài hàng quán: - Nên ăn hàng, uống quán vào những hoàn cảnh nào? - Nên lưu ý điều gì để dảm bảo an toàn những khi phải ra ngoài ăn? Lựa chọn hàng quán thế nào? Kiểm tra vệ sinh an toàn của quán ra sao?	Tuy vậy....., ... - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. - Bận, vội; ngày kỉ niệm – muốn thảnh thơi một ngày; sinh nhật;..
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV đề nghị HS cùng người thân trao đổi về những nguy cơ mất vệ sinh khi ăn uống ngoài hàng quán sau khi đã quan sát những hàng quán mình đến, đánh giá về vệ sinh an toàn thực phẩm ở đó.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 24

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN.

Sinh hoạt theo chủ đề: CẨM NANG AN TOÀN ĂN UỐNG.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS làm được " Cẩm nang ăn uống an toàn" để nhắc nhở mình và chỉ dẫn mọi người.

- Thực hiện những quy tắc đảm bảo an toàn khi cần ăn uống bên ngoài.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về những việc làm cụ thể để đảm bảo an toàn trong ăn uống .

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng xây dựng được quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình và ngoài hàng quán.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về quy tắc ứng xử trong ăn uống để có thể đảm bảo an toàn trong bữa ăn gia đình.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để cùng những người thân trong gia đình chuẩn bị những bữa ăn an toàn cho cả gia đình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với mọi người trong gia đình và cả xã hội.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + HS nhớ lại và chia sẻ về những điều em mới phát hiện được ở hàng quán mình đến hoặc đi qua khi chú ý quan sát hơn. - Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu HS trao đổi theo cặp về điều mình đã quan sát được ở hàng quán em tới hoặc đi qua. + Bạn đã quan sát quán ăn nào? Quán ăn ở đâu? Bạn có thường xuyên đến quán đó không? + Không gian và đồ dùng trong quán đó có sạch sẽ không? Nơi chế biến đồ ăn, uống có ruồi hay bụi bẩn không? Đồ ăn có mùi lạ không?	- HS lắng nghe.

+ Mời từng cặp trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - KL : Nếu phải ra ngoài hàng ăn uống, hãy quan sát và lựa chọn những quán ăn đảm bảo được vệ sinh an toàn thực phẩm.	- Từng cặp trả lời:
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + HS nắm được các nguyên tắc giữ vệ sinh khi ăn hàng, uống nước ngoài quán, biết	

đánh giá độ sạch sẽ của quán để lựa chọn.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 3. Xây dựng cẩm nang đảm bảo an toàn khi ăn uống bên ngoài.(Làm việc nhóm 2) - GV yêu cầu HS ngồi theo nhóm thảo luận và lựa chọn làm cẩm nang dựa trên những gợi ý sau:  - Sau khi các nhóm đã hoàn thành nhiệm vụ. GV mời các nhóm trưng bày cẩm nang của mình. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - KL: Tất cả cùng đọc: " Ăn hàng – món phong phú Ăn ở nhà – sạch hơn! Nếu chịu khó nấu cơm, Không tốn nhiều tiền lắm!"	- Học sinh chia nhóm , đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Các nhóm trưng bày cẩm nang của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Thực hành.

- Mục tiêu:

+Nêu được những nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm và thường xuyên nhắc nhở mội người về việc này.

+ Thực hiện các hành động theo quy tắc vệ sinh an toàn trong ăn uống .

- Cách tiến hành:

Hoạt động 4: Tự đánh giá sau chủ đề ăn uống an toàn, hợp vệ sinh. - GV hướng dẫn HS vẽ hình cây trải nghiệm vào vở hoặc trên một tờ bìa thu hoạch. - HS đọc các mục trên và đánh giá theo tiêu trí sau:  – Nêu được những nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm và thường xuyên nhắc nhở mọi người về việc này. – Kiểm tra bếp nhà mình, theo dõi tình trạng đồ ăn thức uống trong nhà để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. – Thực hiện các hành động theo quy tắc vệ sinh an toàn trong ăn uống. Chưa hoàn thành: Hoàn thành: Hoàn thành tốt:	- HS đọc các mục trên và đánh giá theo tiêu trí.

- GV mời 1 số HS trình bày - GV mời HS nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm.	- HS trình bày. - HS khác nhận xét

5. Vận dụng.

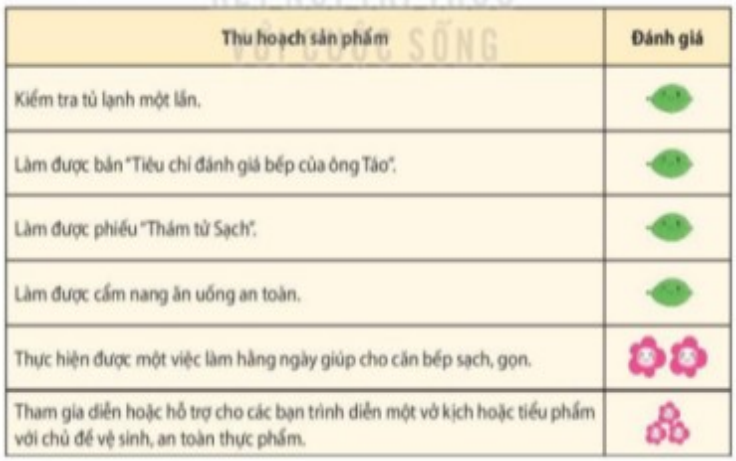
- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn HS về nhà cùng với người thân tự đánh giá :  - Về nhà cùng người thân thực hiện theo cẩm nang đã làm. - Trò chuyện cùng người thân về việc lựa chọn hàng quán đảm bảo vệ sinh an toàn nếu cần ăn uống bên ngoài.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

Thu hoạch sản phẩm	Đánh giá
Kiểm tra tủ lạnh một lần.	
Làm được bản "Tiêu chí đánh giá bếp của ông Táo".	
Làm được phiếu "Thám tử Sạch".	
Làm được cẩm nang ăn uống an toàn.	
Thực hiện được một việc làm hằng ngày giúp cho căn bếp sạch, gọn.	
Tham gia diễn hoặc hỗ trợ cho các bạn trình diễn một vở kịch hoặc tiểu phẩm với chủ đề vệ sinh, an toàn thực phẩm.	

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 25

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: HOẠT ĐỘNG VÌ CỘNG ĐỒNG

Sinh hoạt theo chủ đề: TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG EM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi, thể hiện sự quan tâm tới các thành viên trong cộng đồng.

- Tham gia một số hoạt động tình nguyện, nhân đạo, giáo dục truyền thống do nhà trường, địa phương tổ chức.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học:HS biết được nét đẹp truyền thống địa phương nơi mình sinh sống..

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lập kế hoạch tìm hiểu về truyền thống địa phương.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về truyền thống địa phương.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng nét đẹp, sản phẩm đẹp truyền thống địa phương nơi mình sinh sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để làm một số sản phẩm phù hợp với lứa tuổi của mình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tôn trọng hình ảnh, nét đẹp truyền thống của quê hương mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. - Biết được những nét đẹp truyền thống địa phương nơi mình sinh sống. - Cách tiến hành:	
- Vận động theo bài hát " Bình minh của Rồng" (tác giả Nguyễn Lê Tâm) - GV mời HS nghe bài hát và cùng làm các động tác vui theo nhạc. - GV nói về hình ảnh chú Rồng Việt Nam đang vươn vai, tập thể dục để lớn mạnh, bay cao. Mọi người chúng ta cùng tập luyện cho khỏe mạnh để bay cao cùng Rồng nhé! - GV Nhận xét, tuyên dương.	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS cùng luyện tập theo bài hát.

- KL: Tuy nhiên, để có thể bay cao, bay xa, chúng ta cũng rất cần biết về truyền thống của đất nước mình để thêm tự hào.	- HS lắng nghe.

2. Khám phá:

- Mục tiêu:

+ Tìm hiểu về truyền thống quê hương ở các khía cạnh khác nhau.

- Cách tiến hành:

*** Hoạt động 1: Chia sẻ truyền thống quê hương em. (làm việc cặp đôi)** - GV cho HS xem ảnh hoặc đoạn phim ngắn. - GV đề nghị HS xem kĩ và nhớ những hình ảnh trong đó.  	- HS quan sát tranh(xem phim).
- GV hỏi : Sau khi quan sát tranh hoặc đoạn phim em hãy cho biết, em nhìn thấy những gì trên những bức tranh(trong phim)? - GV mời HS làm việc theo cặp đôi, cùng viết ra giấy chung những gì mình nhớ được.	- HS thảo luận cặp đôi
- GV đề nghị cả lớp cùng giơ giấy lên, GV chọn đọc 3 – 4 tờ giấy vad khem ngợi HS đã nhớ được những hình ảnh xuất hiện trong tranh(phim). - KL: Mỗi địa phương đều có những nét truyền thống riêng. Mỗi nơi có thể có những nghề thủ công, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội hay món ăn truyền thống riêng. Các địa phương đều có những chuyện về lịch sử dựng nước và gữi nước. Chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu về những nét truyền thống của địa phương mình nhé.	- Cả lớp giơ giấy.

3. Luyện tập:

- Mục tiêu:

+ HS lên kế hoạch tìm hiểu một số nét truyền thống tại địa phương.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 2.Lập kế hoạch tìm hiểu một số nét truyền thống tại địa phương. (Làm việc nhóm) - GV nêu yêu cầu HS lập thành các nhóm: Mỗi nhóm chọn 1 trong số 5 mục đã ghi trên bảng.  - + Lựa chọn chủ đề liên quan tới truyền thống của địa phương. + sau khi các nhóm đã thảo luận xong. GV gọi đại diện từng nhóm lên chia sẻ nhanh về kế hoạch của mình trước lớp. GV chọn 1 nhóm để đặt câu hỏi thảo luận thêm + Vì sao nhóm lại chọn chủ đề đó? + Nhóm phân công bạn nào làm gì? Kế hoạch của mỗi bạn về nhà sẽ làm gì? + Các bạn có cần thêm sự hỗ trợ của người thân để hoàn thành nhiệm vụ không? + Kế hoạch trình bày của nhóm thế nào? Các bạn cần những gì cho phần trình bày đó? - GV đưa ra gợi ý về cách tìm hiểu thông tin qua đọc sách, trao đổi với người thân, tìm gặp nghệ nhân, đi khám phá thực tế, ... * KL: Tại địa phương có thể có nhiều truyền thống khác nhau, mỗi nhóm chọn một truyền thống để tìm hiểu rồi trình bày trước lớp. Như vậy, chúng ta sẽ biết được nhiều truyền thống khác nhau ở địa phương mình.	- Học sinh chia nhóm đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

Nghề truyền thống	Di tích lịch sử	Món ăn truyền thống	Lễ hội truyền thống	Nghệ thuật truyền thống
Làm muối	Bến K15	Bánh mì que	Lễ hội chọi trâu	Ca trù
...	...	...	...	...
...	...	...	...	...

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: - Thực hiện kế hoạch của tổ hoặc nhóm: Nhờ người	- HS tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh

thân hỗ trợ tìm hiểu về truyền thống của địa phương mà em đã lựa chọn. - Chuẩn bị nội dung: đạo cụ cho việc trình bày thu hoạch. - "Đọc xong mấy cuốn sách này, bố con mình sẽ biết thêm về lễ hội truyền thống đấy!"  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

.....

TUẦN 25

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TỰ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH

Sinh hoạt cuối tuần: TỰ HÀO TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi, thể hiện sự quan tâm tới các thành viên trong cộng đồng.
- Tham gia một số hoạt động tình nguyện, nhân đạo, giáo dục truyền thống do nhà trường, địa phương tổ chức.
- HS trình bày kết quả tìm hiểu về một truyền thống tại địa phương.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học:HS biết được nét đẹp truyền thống địa phương nơi mình sinh sống..
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết lập kế hoạch tìm hiểu về truyền thống địa phương.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về truyền thống địa phương.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng nét đẹp, sản phẩm đẹp truyền thống địa phương nơi mình sinh sống.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để làm một số sản phẩm phù hợp với lứa tuổi của mình.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức tôn trọng hình ảnh, nét đẹp truyền thống của quê hương mình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + - HS trình bày kết quả tìm hiểu về một truyền thống tại địa phương. - Cách tiến hành:	
- GV yêu cầu HS thực hiện kế hoạch trình bày nhưng thu hoạch được từ tiết học trước. - Đại diện các nhóm trình bày theo các hình thức sau:  - GV nhận xét tuyên dương	- Lần lượt các nhóm trình bày. - Các nhóm khác nhận xét.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.

trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + Học sinh chia sẻ thu hoạch của mình sau khi lần trải nghiệm trước theo nhóm nhỏ. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3.Chuẩn bị cho việc trình bày những thu hoạch mới về truyền thống quê hương. - GV mời HS ngồi theo nhóm để cùng nhau chia sẻ và chuẩn bị cho phần trình bày. - Em đã tìm hiểu được những gì? Người thân đã giúp em như thế nào? - Cùng nhau chuẩn bị cho phần trình bày của nhóm	- HS HS ngồi theo nhóm để cùng nhau chia sẻ và chuẩn bị cho phần trình bày. - HS trả lời.
4. Thực hành. - Mục tiêu: + Qua phần trình bày HS trong lớp lắng nghe nhau để biết được nhiều thông tin hơn về các truyền thống tại địa phương.	

- Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Trình bày những điều em tìm hiểu được về truyền thống quê hương.  - Lần lượt mời các bạn dưới lớp đặt câu hỏi. - Bình bầu nhóm trình bày thú vị, lôi cuốn nhất. - KL: Mỗi địa phương có nhiều truyền thống khác nhau. Những truyền thống này rất phong phú, tạo nên những nét văn hóa đặc trưng cho địa phương mình, Chúng ta hãy cùng tiếp tục khám phá nhiều hơn và hãy giới thiệu cho bạn bè, người thân ở nơi khác biết về truyền thống của địa phương mình.	- Các nhóm nhận xét, đặt câu hỏi. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV gợi ý HS lựa chọn thực hiện 1 trong những hoạt động sau cùng người thân của mình.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

.....
.....

TUẦN 26

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG

Sinh hoạt theo chủ đề: MÙA ĐÔNG ẤM ÁP, MÙA HÈ VUI

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh tìm hiểu được những thông tin về những vùng có thiên tai, dịch bệnh.
- Lập kế hoạch gửi tặng quà cho các bạn vùng thiên tai dịch bệnh.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong cộng đồng.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè
- Năng lực giao tiếp và hợp tác:Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo cảm giác vui tươi, dẫn dắt vào hoạt động khám phá chủ đề nói đến việc sẵn sàng chia sẻ trong cộng đồng. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi "Bạn cần tôi có" để khởi động bài học. + GV mời HS đứng thành vòng tròn theo nhóm	- HS lắng nghe. -HS xếp thành nhóm lớn và làm

lớn. + GV đề nghị HS tưởng tượng mình cầm trên tay hai vật gì đó, hai con vật... +GV hỏi nhanh để HS có thể nói ra đồ vật tưởng tượng mà mình có (GV gợi ý để HS trả lời không bị trùng lặp nhau) + GV mời HS trả lời - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	theo yêu cầu -HS trả lời : Em thưa cô, em đang cầm 2 tia nắng, hai con thỏ, hai bông hoa, hai chiếc bánh hai quả bóng bay, hai lá cỏ, hai giọt nước ... - HS khác lắng nghe.
2. Khám phá: -Mục tiêu:Học sinh nhận biết về nhu cầu tối thiểu trong cuộc sống hằng ngày để từ đó có sự đồng cảm với những người thiếu thốn, kém may mắn hơn mình hoặc bị thiên tai làm cuộc sống khoa khăn hơn. -Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1:Tìm hiểu thông tin về những vùng có thiên tai , dịch bệnh mới xảy ra. (làm việc nhóm)** - GV cho học sinh xem một đoạn tin tức nói về một vùng mới xảy ra thiên tai, dịch bệnh. - GV gợi ý để HS suy nghĩ về những người dân, các bạn nhỏ sống trong những vùng bị ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh.  -GV nêu nội dung câu hỏi để các nhóm thảo luận " Thảo luận về sự thiếu thốn trong cuộc sống, sinh hoạt của các bạn học sinh vùng đó" Qua câu hỏi gợi ý + Họ gặp những khó khăn gì? - GV mời các nhóm chia sẻ phần thảo luận của	- Học sinh theo dõi video - Học sinh chia nhóm 4 suy nghĩ bài và tiến hành thảo luận, nhóm cử ra một thư kí để ghi lại kết quả thảo luận của nhóm vào tờ A1 những điều mình phỏng đoán. + Ví dụ: Không đủ nước sạch để dùng . +Bị mất nhà cửa, quần áo, đồ dùng. + Các bạn nghèo không đủ tiền mua sách vở, quần áo đi học. +Người già ốm đau không có người thân giúp đỡ. -Đại diện các nhóm trả lời. - Đại diện các nhóm nhận xét.

nhóm mình. -GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. *Chúng ta nên chia sẻ cùng những người dân, các bạn nhỏ vùng thiên tai, dịch bệnh những khó khăn mà học đang gánh chịu .(Lưu ý: Những chia sẻ không chỉ là vật chất mà còn là tinh thần bởi ta còn có thể đem đến cho họ những niềm vui, an ủi để học không mất hi vọng)*	- Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + Học sinh lên kế hoạch gửi các món quà về vật chất và tinh thần cho các bạn ở vùng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Tạo một món quà gửi tặng các bạn vùng thiên tai, dịch bệnh. (Làm việc nhóm 4) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4:  -GV mời các nhóm liệt kê những việc mình có thể làm. - GV mời các nhóm lên trình bày những thứ có thể mang tới để cho, tặng bạn . (GV lưu ý Học sinh : Ngoài các món quà có thể cho tặng thì cách cho tặng cũng rất quan trọng. Chúng ta hãy cùng nhau đóng gói và có hình thức trao tặng sao cho phù hợp nhất) - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Mỗi nhóm ghi lại món đồ mà mình muốn gửi tặng các bạn. - Đại diện các nhóm giới thiệu về món quà của nhóm qua sản phẩm. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Soạn đồ để gửi tặng các bạn vùng thiên tai, dịch bệnh . Làm sạch những món đồ để cho , tặng và chuẩn bị các vật dụng để đóng gói. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 26

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG

Sinh hoạt theo chủ đề: MÓN QUÀ TẶNG BẠN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh thực hiện đóng gói những món đồ tặng bạn có hoàn cảnh khó khăn.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin thực hiện được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự quan tâm đến các thành viên trong cộng đồng.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè

- Năng lực giao tiếp và hợp tác:Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành:	
- GV cho cả lớp hát bài hát " Lớp chúng ta đoàn kết " để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: Sau khi khởi động xong em thấy thế nào? + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS hát. HS trả lời : Em thấy rất vui./ Thấy rất sảng khoái.
2. Sinh hoạt cuối tuần:	

- Mục tiêu:Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + Học sinh thực hiện việc đóng gói quà gửi đến các bạn vùng khó khăn. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Làm món quà tặng bạn. (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu Học sinh ngồi theo nhóm 2 để cùng nhau đóng gói quà. -GV hướng dẫn HS lưu ý khi đóng đồ với các vật	- Học sinh chia nhóm 2 ngồi thực hiện theo yêu cầu của GV. + Chia sẻ cùng bạn về kết quả

tránh ẩm ướt, với các vật tránh dễ vỡ... - GV gợi ý để HS viết lời nói thân thương với các bạn sẽ nhận quà.  - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. *Cả lớp đã cùng nhau đóng gói quà để chia sẻ với các bạn vùng khó khăn. Việc làm này rất đáng khen, đề nghị chúng mình cùng vỗ tay khích lệ nhau nhé.	thu hoạch của mình sau khi phân loại và đóng gói sách vở, đồ chơi, quần áo theo mùa. +Viết lời nói thân thương tới bạn sẽ nhận quà. (Chúc bạn một mùa đông ấm áp. / Chúc bạn một mùa hè vui) +HS trang trí quà của nhóm mình. - Các nhóm giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. **-** Mục tiêu: + Học sinh nhận ra rằng ai cũng có thể tặng cho mỗi người một món quà gì đó để cuộc sống tươi đẹp hơn. **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Tham gia kể chuyện tương tác quà tặng cho mọi người . (Tham gia cả lớp)  - GV mời học sinh sắm vai những bông hoa và	- Học sinh theo dõi các bạn kể chuyện -HS đóng các vai đi ra sân khấu nhảy múa theo vai của mình. - HS quan sát theo dõi -HS trả lời: Những bông hoa. -HS trả lời : Voi -HS trả lời : Chim Sơn ca

các con vật như voi, sơn ca, cừu, gà trống.... -GV nêu yêu cầu : Mời các bạn đóng các vai đi ra sân khấu nhảy múa theo vai của mình. Các bạn dưới lớp đoán xem đó là những bông hoa nào, con vật nào? Ví dụ : + Chúng tôi tặng cho đời màu sắc và hương thơm. Đố các bạn biết chúng tôi là ai? +Tôi sẽ giúp các bạn mang đồ nặng. Tôi sẽ giúp phun nước tưới cây.Tôi tặng các bạn sức mạnh của tôi. Tôi đố các bạn biết tôi là ai? + Tôi có thể tặng bạn những bài ca. Bạn đoán xem tôi là ai? + Tôi có thể tặng các bạn lông của tôi làm áo len . Đố các bạn biết tôi là ai? +Tôi sẽ báo hiệu giúp các bạn thức giấc để đón bình minh. Tôi tặng các bạn bài ca gọi Mặt trời của tôi. -GV mời HS khác nhận xét - GV nhận xét chung, tuyên dương - Mời cả lớp cùng hát vang bài hát " Bác Hồ - Người cho em tất cả"	-HS : Cừu -HS trả lời: Gà trống. - HS khác nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

5. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà vận động người thân tham gia hoạt động ủng hộ , chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà vận động người thân tham gia hoạt động ủng hộ, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 27

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: CHIA SẺ CỘNG ĐỒNG

Sinh hoạt theo chủ đề: GIÚP ĐỠ NGƯỜI KHUYẾT TẬT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS tìm hiểu và bày tỏ sự đồng cảm với người khuyết tật– cộng đồng yếm thế trong xã hội.

- Lập được kế hoạch giúp đỡ người khuyết tật.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học:

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết đồng cảm với người khuyết tật– cộng đồng yếm thế trong xã hội.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết cách giao tiếp với người khuyết tật bằng cử chỉ, điệu bộ,ánh mắt, nụ cười.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và đồng cảm với người khuyết tật.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựng hình ảnh bản thân trước tập thể.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình bạn bè khuyết tật trong lớp.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + Thử vào vai người bạn không nghe, không nói được để thấy khó khăn của cộng đồng người khiếm thính, người điếc. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi "Đôi bàn tay biết nói"để khởi động bài học.	- HS lắng nghe.

+ GV chuẩn bị sẵn thẻ từ nhỏ có ghi một vài từ khoá, HS dùng động tác cơ thể, gương mặt,... không dùng lời – ngôn ngữ cơ thể, để thể hiện cho các bạn đoán xem đó là từ khoá gì. + Lần I: GV lần lượt mời 2 – 3 HS thể hiện 2 – 3 từ khoá. + Lần 2: GV mời HS làm việc theo nhóm. Cả nhóm tìm động tác thể hiện một số thông điệp bằng ngôn ngữ cơ thể. – GV mời HS chia sẻ cảm xúc của mình sau khi thực hiện các động tác cơ thể – ngôn ngữ cơ thể mà không dùng lời nói. Em biết những ai phải thường xuyên nói bằng ngôn ngữ cơ thể? Em đã từng gặp họ chưa? + Mời HS trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV chốt ý : Xung quanh cuộc sống của chúng ta có những người khiếm thính là những người có khả năng nghe nhưng kém. Và có những người điếc là người hoàn toàn không nghe thấy bất kì âm thanh nào. - GV dẫn dắt vào bài mới	-HS dùng thẻ từ giơ kết quả: Hét to, Điếc tai, Vui vẻ,….. -HS dùng thẻ từ giơ kết quả: Trời nắng quá/ Gió thổi mạnh/ Bài tập khó quả Đường đông quá. - HS trình bày. - HS lắng nghe.

2. Khám phá:

-Mục tiêu: HS thể hiện sự đồng cảm với những khó khăn mà người khuyết tật gặp phải trong cuộc sống, đồng thời thể hiện được sự cảm phục trước những cố gắng vượt qua khó khăn của họ.

-Cách tiến hành:

*** Hoạt động 1: Tìm hiểu về người khuyết tật (làm việc cá nhân)** - GV đặt câu hỏi để HS lựa chọn cùng thảo luận về những khó khăn mà người khuyết tật có thể gặp phải trong sinh hoạt và học tập.  Người khiếm thính, người điếc làm phát thanh viên ngôn ngữ kí hiệu Người khiếm thị, người mù chơi đàn, hát tốp ca Những người gặp khó khăn về vận động vẫn tham gia hoạt động thể thao + GV nhắc lại về câu chuyện người khiếm thị, người mù đã từng trải nghiệm ở năm học lớp 2.	- Học sinh đọc yêu cầu bài và quan sát tranh để trả lời: + Sử dụng giấy và bút để viết, vẽ điều mình muốn nói,... + Họ sử dụng ngôn ngữ kí hiệu để giao tiếp với nhau và với mọi người; cũng giống các ngôn ngữ khác như tiếng Việt, tiếng Anh, tiếng Đức… + Họ có thể dùng nét mặt, động tác cơ thể để biểu đạt được lời

Khi không nhìn được hoặc nhìn kém, các bạn khiếm thị sẽ gặp những khó khăn gì? Họ phải vượt qua bằng cách nào? Họ đi học, đọc sách thế nào? Họ sử dụng chữ nổi ra sao? + Các bạn khiếm thính nghe rất kém, người điếc hoàn toàn không nghe được. Vậy các bạn học tập thế nào? Thầy cô sẽ giảng bài cho các bạn bằng cách nào? Các bạn muốn phát biểu thì phải làm gì? + GV kể về những người bị hạn chế về vận động: tay chân bị khuyết tật. Họ phải ngồi xe lăn, chống nạng.... Họ thường gặp phải những vấn đề gì? Họ có chơi thể thao được không? - HS thảo luận theo nhóm, chia sẻ về một trong những người khuyết tật mà các em từng gặp hoặc nghe kể: + Những khó khăn của họ trong công việc và cuộc sống. + Những công việc họ có thể làm được. + Cảm xúc của em khi nghĩ về những người ấy. - GV mời các HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. - GV chốt ý : Những người khuyết tật dù gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống nhưng họ vẫn có những mặt mạnh khác so với người bình thường để có thể khắc phục khó khăn. Tìm hiểu về người khuyết tật là để đồng cảm với họ.	nói của mình, ý nghĩ của mình, quan điểm của mình. + Ngôn ngữ kí hiệu có bảng chữ cái, có các từ nhưng được thể hiện một cách rất độc đáo qua nét mặt và động tác của đôi tay, của cơ thể. -Những khó khăn của người khuyết tật trong công việc và cuộc sống: + Sinh hoạt bất tiện, đôi khi phải nhờ đến sự giúp đỡ của người khác. + Một số người khả năng tiếp thu bị hạn chế, mất nhiều thời gian và công sức hơn trong quá trình học tập. + Khó khăn khi tìm kiếm việc làm và lựa chọn công việc phù hợp. + Có tâm lý mặc cảm, không dám nghĩ đến chuyện kết hôn. + Một số gặp khó khăn trong việc hoà nhập cộng đồng. -Những công việc họ có thể làm được: + Vận động viên. + Giáo viên. + Sản xuất các sản phẩm thủ công. + Đánh đàn, ca hát. + Mát-xa, bấm huyệt. -Cảm xúc của em khi nghĩ về họ: ngưỡng mộ, khâm phục ý chí mạnh mẽ và nỗ lực vượt lên hoàn cảnh của những người khuyết tật.

	- Một số HS chia sẻ trước lớp. - HS nhận xét ý kiến của bạn. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + HS lên được kế hoạch để bày tỏ sự quan tâm, chia sẻ với người khuyết tật - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Lập kế hoạch giúp đỡ người khuyết tật(Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2: - GV để nghị HS thảo luận về những việc mình có thể làm để chia sẻ và giúp đỡ các bạn khiếm thị, khiếm thính và những bạn khuyết tật khác + Tìm hiểu về người khuyết tật để có sự đóng cảm với họ. + Học cách giao tiếp và ứng xử với người khuyết tật. + Lựa chọn những việc có thể làm để giúp đỡ người khuyết tật mà em biết. - GV mời từng nhóm chia sẻ về kế. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV chốt ý : Mỗi chúng ta đều có thể bày tỏ sự quan tâm và chia sẻ cùng các bạn khó khăn Và chính chúng ta cũng học hỏi được tử họ nhiều điều, nhiều cách để thể hiện mình. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - HS các nhóm chia sẻ về kế hoạch của nhóm mình. - Các nhóm nhận xét. - 1 HS nêu lại nội dung - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: +GV HD HS cùng người thân tìm hiểu thêm về những người khuyết tật cần được hỗ trợ quanh em và thực hiện các việc trong kế hoạch giúp đỡ người khuyết tật. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh

	nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: CHIA SẺ CỘNG ĐỒNG
Sinh hoạt cuối tuần: ĐỒNG CẢM VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS nói được những điều mình đã làm để chia sẻ với người khuyết tật.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: HS biết thực hiện được một số hành động thể hiện sự đóng cảm và chia sẻ với người khuyết tật.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự hào về những người bạn khuyết tật của mình.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết thể hiện sự đồng cảm và chia sẻ với người khuyết tật.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý bạn.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần giúp đỡ bạn.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức đồng cảm và chia sẻ với người khuyết tật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học. + HS biết đồng cảm và chia sẻ với người khuyết tật.. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát "Bài "Mặt trời hy vọng" của nhạc sĩ Tạ Duy Tuấn để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi:Em bé trong bài là người như thế nào? + Em ước điều gì? + Mời học sinh trình bày.	- HS xem. -HS trả lời: + em bé yếu thế +Em ước được nhìn thấy ánh áng ngoài kia, được cười nói đùa vui bên bè bạn, được cắp

- GV Nhận xét, tuyên dương. - GV chốt ý : Các em hãy cứ lạc quan, vui vẻ, tận hưởng cuộc sống. Cộng đồng sẽ luôn ở bên các em, trao đi trái tim yêu thương và cùng nhau vượt qua gian khó. - GV dẫn dắt vào bài mới.	sách tới trường. Em ước được có mẹ và có cha, một mái ấm gia đình để yêu thương và thắp lên những niềm tin. - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu:Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.

hành động.	
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: HS nói được những điều mình đã làm để chia sẻ với người khuyết - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. CHIA SẺ THU HOẠCH SAU TRẢI NGHIỆM (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2 và chia sẻ: - GV đề nghị HS chia sẻ theo nhóm về những việc mình cùng người thân đã tìm hiểu về những người khuyết tật xung quanh mình. Những việc mình đã làm để bày tỏ sự quan tâm, chia sẻ của mình với khó khăn họ gặp phải trong cuộc sống. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV chốt ý : Mỗi hành động thể hiện sự quan tâm, đồng cảm của chúng ta đều là thông điệp yêu thương cổ vũ tinh thần cho những người khiếm thính, người khuyết tật - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. + lắng nghe, cổ vũ, ủng hộ hoạt động Đêm nhạc tình thương hay có ở mỗi góc phố. + Ủng hộ các sản phẩm thủ công do người khuyết tật làm gần nơi mình ở. + Ngày cuối tuần đi thăm, giao lưu và chơi cùng các bạn khuyết tật ở nhà tình làng trẻ. - Các nhóm giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. - Mục tiêu: + HS giao tiếp bằng ngôn ngữ của người khuyết tật để chia sẻ với họ. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Bày tỏ sự đồng cảm với người khuyết tật(làm việc nhóm)  Viết thư động viên người khuyết tật  Cổ vũ cho giọng hát của người mù	- Học sinh các tổ, cùng quan sát chọn những việc mình có thể làm để chia sẻ và giúp đỡ các bạn khiếm thị, khiếm thính và những bạn khuyết tật khác - HS tự thực hiện. - Cách giao tiếp và ứng xử với người khuyết tật: + Có thái độ tôn trọng, đối xử

 - GV đề nghị HS thảo luận về những việc mình có thể làm để chia sẻ và giúp đỡ các bạn khiếm thị, khiếm thính và những bạn khuyết tật khác - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV chốt ý : Những động tác cơ thể thoải mái và biểu cảm trên gương mặt giúp thể hiện rõ thông điệp, truyền tải cảm xúc từ người nói đến người nghe. Đó chính là cách mà người khiếm thính vẫn làm. - GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm.	bình đẳng. + Nhẫn nại, vị tha và sẵn sàng giúp họ vượt qua khó khăn. + Không tỏ ra thương hại, khinh miệt hay thiếu lễ độ. - Một số việc có thể làm để giúp đỡ người khuyết tật: + Viết thư động viên. + Cổ vũ khi họ lên sân khấu biểu diễn hoặc phát biểu. + Chủ động học phương pháp giao tiếp của người khuyết tật: ngôn ngữ kí hiệu, chữ nổi + Góp tiền ủng hộ các sản phẩm do người khuyết tật làm ra. + Giới thiệu việc làm cho họ. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: GV phát cho HS tờ bìa trái tim, đề nghị HS viết lời chúc cho bạn khiếm thính, bạn khuyết tật. + Cùng người thân - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

.....

TUẦN 28

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: LÀM BẠN VỚI THIÊN NHIÊN

Sinh hoạt theo chủ đề: QUÊ HƯƠNG EM TƯƠI ĐẸP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh khám phá và cảm nhận được vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin về hình dáng của bản thân trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình hình ảnh đẹp trước bạn bè (sạch sẽ, gọn gàng, mặc lịch sự,…).
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về chăm sóc bản thân để có hình ảnh đẹp.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn..
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Gợi lại những kinh nghiệm cũ về các cảnh đẹp thiên nhiên mà HS đã biết. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi "Chọn từ ngữ để miêu tả vẻ đẹp thiên nhiên" để khởi động bài học. + GV cầm quả bóng gai và đọc lần lượt từng từ	- HS lắng nghe. - HS tham gia trò chơi

khóa: Biển, núi, sông, hồ, cánh đồng,... + GV tung bóng về phía HS sau mỗi từ khóa. Mỗi bạn khi nhận được bóng sẽ ngay lập tức mô tả những nét đẹp liên quan tới từ khóa đó - GV dẫn dắt: Xung quanh chúng ta, cảnh sắc thiên nhiên thật tươi đẹp. Mỗi một nơi đều có một vẻ đẹp khác nhau. Vào những thời gian khác nhau thì cảnh đẹp của mỗi nơi cũng khác nhau. - GV kết luận: Nếu chịu khó quan sát, chúng ta sẽ khám phá được vẻ đẹp của các cảnh quan thiên nhiên xung quanh mình. - GV dẫn dắt vào bài mới	+ HS1: Biển **xanh** + HS2: Biển **rộng** + HS3: Cánh đồng **bát ngát** + HS4: cánh đồng **lúa chín vàng**
2. Khám phá: - Mục tiêu: HS nhận biết được những cảnh quan thiên nhiên tại địa phương - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Tìm hiểu về những cảnh quan thiên nhiên ở địa phương (làm việc cá nhân)** - GV trình chiếu slide hay tranh ảnh về cảnh quan tại địa phương - GV đề nghị HS kể tên những cảnh quan đó. - GV mời HS nhận xét những cảnh quan đó là do thiên nhiên tạo ra hay có bàn tay sửa sang của con người. - GV kết luận: *Cảnh quan quê hương chúng ta, dù là cảnh quan do thiên nhiên tạo ra hay do bàn tay con người xây dựng, đều rất đẹp và đáng tự hào.*	- Học sinh theo dõi - HS miêu tả lại những cảnh quan vừa nhìn thấy để các bạn khác đoán tên cảnh quan. - HS lắng nghe.
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + HS ghi nhớ các cảnh quan thiên nhiên tại địa phương. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Thảo luận về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em. (Làm việc nhóm) - GV chia lớp thành các nhóm. Mỗi nhóm bốc thăm một cảnh quan đẹp tại địa phương. Sau đó gắn tên hoặc hình ảnh cảnh quan đó lên bảng. - GV mời các nhóm lên trình bày để tham gia cuộc thi Hướng dẫn viên du lịch: trình bày hay,	- Học sinh thảo luận nhóm: + Cảnh quan ấy nằm ở đâu? + Từ đây đi tới đó bằng những phương tiện gì? + Đến đó có thể xem những gì?

sinh động, hấp dẫn, tranh vẽ đẹp, đoàn kết và có nhiều người thay nhau thuyết trình, nhóm đó đoạt giải. - GV nhận xét, tuyên dương. - Kết luận: Mỗi cảnh quan đều có nét đặc trưng riêng thú vị. Trong các chuyến đi tham quan, chúng ta nên quan sát, tìm hiểu kĩ về những nét riêng ấy để giới thiệu với bạn bè, du khách từ nơi khác tới.	Vẻ đẹp đặc trưng của cảnh quan nơi này là gì? - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV đề nghị HS về nhà hãy cùng người thân trò chuyện, tìm hiểu thêm về những cảnh đẹp ở địa phương mình. - Lên kế hoạch đến thăm một trong những thắng cảnh đó. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: LÀM BẠN VỚI THIÊN NHIÊN
Sinh hoạt cuối tuần: TỰ HÀO VỀ VẺ ĐẸP QUÊ HƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh chia sẻ về một trong những cảnh quan thiên nhiên ở quê hương mà mình mới tìm hiểu được.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân tự tin chia sẻ nét độc đáo của mình cùng gia đình trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự hào về những nét khác biệt của mình.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn niềm vui khi cùng gia đình khám phá nét độc đáo, đáng nhớ của các thành viên trong gia đình.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành:	
- GV cho HS hát 1 bài hát để khởi động bài học. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS hát - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần.**	

(Làm việc nhóm 2) - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + Khám phá cảnh đẹp quê hương và chia sẻ kế hoạch tham quan của gia đình. + HS thể hiện được những hình ảnh đặc trưng của cảnh quan qua tác phẩm sáng tạo. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Chia sẻ về những điều em mới tìm hiểu được về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương (Làm việc nhóm 4) - GV mời HS ngồi theo nhóm để chia sẻ: + Nơi đó có gì đặc biệt? Vì sao em muốn đến thăm? + Em và người thân có kế hoạch đến thăm cảnh đẹp đó khi nào?	- Học sinh chia nhóm 4, chia sẻ theo các câu hỏi gợi ý

- GV nhận xét chung, tuyên dương. Kết luận: Chúng ta hãy tìm hiểu các thông tin về cảnh quan đó để lập được một kế hoạch tới tham quan phù hợp.	- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
Hoạt động 4: Sáng tạo tác phẩm theo chủ đề "Quê hương tươi đẹp" (hoạt động theo nhóm) - GV mời mỗi tổ hoặc nhóm chọn một hình thức sáng tạo tác phẩm về cảnh đẹp của địa phương + Làm bức tranh bằng chất liệu yêu thích: lá khô, màu vẽ, giấy vụn, các loại hạt,... + Làm thơ hoặc viết đoạn văn và tự minh họa. - GV mời các nhóm thuyết trình trước lớp về sản phẩm của mình. - GV mời các nhóm nhận xét Kết luận: Cảnh quan thiên nhiên ở địa phương có thể là nguồn cảm hứng sáng tác của em.	- Học sinh chia nhóm thảo luận và chọn hình thức phù hợp - Các nhóm trình bày - Các nhóm nhận xét. - Cả lớp lắng nghe
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Đề nghị HS cùng người thân khám phá cảnh đẹp đất nước thông qua âm nhạc + Cùng người thân sưu tầm các câu ca dao ca ngợi cảnh đẹp quê hương đất nước. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 29

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: LÀM BẠN VỚI THIÊN NHIÊN

Sinh hoạt theo chủ đề: TUYÊN TRUYỀN BẢO VỆ THIÊN NHIÊN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS nhận biết được những hành động nên làm và không nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Học sinh xây dựng được quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân nhận biết được những hành vi nên và không nên làm để bảo vệ môi trường.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ cho mọi người về những hành vi bảo vệ vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: chia sẻ hiểu biết bảo về cảnh quan môi trường với nhau.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ hoàn thiện Quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nhà em..

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Gợi lại những kinh nghiệm cũ về cảnh đẹp của quê hương, về những hành vi đẹp và chưa đẹp ở các nơi đó. - Cách tiến hành:	
- GV đưa ra một số hình ảnh về các cảnh đẹp khác nhau của quê hương và hỏi HS: + Em có biết đây là nơi nào không? + Bạn nào lớp mình đã từng tới đây? + Ở đó có gì đẹp? + Khi tới đó, em có thấy những hành vi làm xấu, bẩn cảnh quan chung không?	- HS quan sát các hình ảnh. - HS xung phong chia sẻ lại những trải nghiệm của mình về địa điểm ở trong những hình ảnh.

+ Em cảm thấy thế nào khi nhìn thấy những hành vi xấu đó? - GV gọi HS chia sẻ câu trả lời của mình. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới: Ở những nơi cảnh quan đẹp thường có rất đông người đến tham quan. Nếu không có ý thức giữ gìn vệ sinh nơi công cộng thì cảnh quan sẽ bị ảnh hưởng. Để bảo vệ cảnh quan, chúng ta cần có ý thức giữ gìn vệ sinh mối trường, có cách ứng xử phù hợp nơi công cộng. Đây cũng chính là nội dung tìm hiểu của chúng ta hôm nay, bài 29: Tuyên truyền bảo vệ thiên nhiên.	+ HS thực hiện. - HS lắng nghe.
2. Khám phá - Mục tiêu: Nhận biết được những hành động nên làm và không nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Chơi trò chơi "Nên hay không nên" (làm việc cả lớp – cá nhân)** - GV tổ chức trò chơi "Nên hay không nên". + GV giới thiệu luật chơi: một HS lên bảng bốc thăm 1 hành vi ứng xử với cảnh quan thiên nhiên cho sẵn như: Vứt rác bừa bãi, Nhặt rác bảo vào thùng; Vẽ bậy lên tường,... Sau khi bốc thăm xong, HS đó sẽ diễn tả hành vi đó bằng các hành động của mình. Cả lớp ngồi dưới quan sát và đưa ra phán đoán của mình. + Mời HS lên bảng bốc thăm và diễn tả hành vi. + Yêu cầu HS quan sát, phán đoán hành vi bạn diễn tả. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - Sau mỗi hành động minh họa, GV yêu cầu HS giơ mặt cười hoặc mặt mếu để thể hiện việc nào nên làm, việc nào không nên làm ở nơi công cộng.	- HS lắng nghe. + 1 HS xung phong lên bốc thăm, diễn tả hành vi đã bốc được. Còn lại quan sát, phán đoán. . - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS suy nghĩ và giơ mặt cười hoặc mặt mếu.

 - GV gọi một số HS giải thích lí do giơ mặt cười hoặc mặt mếu ở mỗi hành động. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. *Chúng ta vừa thấy những hành động thường diễn ra ở nơi công cộng. Chúng ta nên tránh những việc không nên làm và tích cực làm những việc tốt để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.*	- Một số HS giải thích. - 1 HS nêu lại nội dung
3. Luyện tập: **-** Mục tiêu: + Giúp HS thiết lập được các quy tắc giúp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Thảo luận quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. (Làm việc nhóm 4 – cá nhân) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4: + Các nhóm thảo luận về các hành vi nên và không nên làm khi đi tham quan. + Xây dựng quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên bằng giấy bìa màu có hình bầu dục, hình chiếc lá hoặc hình trái tim, kéo, bút, dây,... + Chú ý nhấn mạnh trên các miếng bìa ghi sẵn một số hành vi không tốt như: chen lấn, xô đẩy; Xả rác bừa bãi, Đi vệ sinh không đúng chỗ; Giẫm chân lên ghế;... HS lặt mặt sau của tấm bìa để ghi những lời nhắc nhở cho hành vi đó. + HS đục lỗ, xâu dây thành một chuỗi thông tin như là một cẩm nang hướng dẫn ứng xử cho du khách. + Giới thiệu với bạn sản phẩm của mình.	- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Đại diện các nhóm giới thiệu về nét riêng của nhóm qua sản phẩm.

	
- GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV kết luận: Chúng ta vừa làm xong các *Quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên* thông qua những hành vi không đẹp được ghi sẵn.	- Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Chia sẻ bộ *Quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên* vừa xây dựng. + Nhờ người thân góp ý để hoàn thiện hơn. + HS tự chỉnh sửa và hoàn thiện bộ Quy tắc ứng xử của mình. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 29

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: LÀM BẠN VỚI THIÊN NHIÊN
Sinh hoạt cuối tuần: TUYÊN TRUYỀN VIÊN NHÍ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Biết cách nhắc nhở những người xung quanh cùng bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Tạo động lực cho HS nhớ những thông điệp tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. Khuyến khích HS tích cực tuyên truyền tới những người xung quanh.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân tự tin chia sẻ sản phẩm của mình trước tập thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự hào về những hành vi bảo vệ cảnh quan thiên nhiên của mình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn niềm vui khi cùng gia đình hoàn thiện bộ Quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: chia sẻ hiểu biết bảo về cảnh quan môi trường với nhau.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ hoàn thiện Quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên nhà em..

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Nhận biết được những hành động nên làm và không nên làm để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát "Không xả rác" để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: bài hát nói về hành vi gì?	- HS lắng nghe. - HS trả lời: bài hát nói về hành

+ Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	vi không xả rác. - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + Học sinh chia sẻ thu hoạch của mình sau khi chia sẻ và được các thành viên trong gia đình góp ý hoàn thiện bộ Quy tắc ứng xử để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	

- Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Chia sẻ những lời nhắc thú vị, dễ nhớ liên quan đến việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2 và chia sẻ: + HS kể về những lời nhắc mà mình đã viết. + Những lời nhắc thường bắt đầu bằng từ ngữ gì? (Cấm, không, đừng, hãy, ...) + Bạn thích dùng từ nào để bắt đầu lời nhắc của mình? Vì sao? - GV hướng dẫn các bạn ghi những lời nhắc hay vào tờ giấy khổ rộng để cùng chia sẻ với lớp. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Các nhóm giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. - Mục tiêu: + Tạo động lực cho HS nhớ những thông điệp tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên. Khuyến khích HS tích cực tuyên truyền tới những người xung quanh. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Thành lập các nhóm "Tuyên truyền viên nhí" của lớp (Thực hiện theo nhóm) - GV hướng dẫn học sinh làm việc theo nhóm 4: + Thống nhất thông điệp của nhóm với tiêu chí ngắn gọn, dễ nhớ, bám sát nội dung. + Lựa chọn hình thức tuyên truyền: diễn kịch, đọc thơ, nhảy múa, viết thông điệp để tuyên truyền,... Hình thức càng vui nhộn thì càng hiệu quả.  	- Học sinh chia nhóm 4, cùng thảo luận.

- GV mời các nhóm thực hiện tuyên truyền trước lớp. - GV gọi các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm. - GV tổ chức cho HS bình chọn nhóm có nội dung hay nhất. - GV kết luận: Hoạt động trên giúp cho chúng ta nhớ các bí kíp để bảo vệ môi trường, bảo vệ cảnh quan quê hương mình và biết cách tuyên truyền tới những người xung quanh.	- Các nhóm thực hiện tuyên truyền thông điệp của nhóm mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. - Cả lớp bình chọn nhóm có thông điệp hay nhất, ý nghĩa nhất. - HS lắng nghe.
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà mời với người thân cùng trở thành những "tuyên truyền viên" nhắc nhở mọi người cùng giữ gìn cảnh quan thiên nhiên. - GV hướng dẫn HS mời các bác hàng xóm cùng chăm sóc cảnh quan nơi công cộng: dọn dẹp, tổng vệ sinh đường thôn, ngõ xóm; trồng thêm hoa cho xóm làng thêm đẹp. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 30

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: LÀM BẠN VỚI THIÊN NHIÊN

Sinh hoạt theo chủ đề: MÔI TRƯỜNG KÊU CỨU

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh nhận biết được những biểu hiện của ô nhiễm môi trường trong vai trò "Phóng viên môi trường nhí".

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân biết được một số nguyên nhân làm cho môi trường bị ôi nhiễm.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Trình bày được các nguyên nhân chính gây ôi nhiễm và tác hại của việc ô nhiễm môi trường .
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn một số hành động để bảo vệ môi trường.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: Biết yêu thương, yêu cái đẹp, yêu thiên nhiên bảo vệ môi trường sống xung quanh.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức dọn vệ sinh chung trường lớp nơi mình ở .
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ môi trường sống, có trách nhiệm với công việc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV cho học sinh xem một đoạn video ngắn về tình trạng ô nhiễm môi trường.. - GV chiếu một vài hình ảnh: Sự cố tràn dầu ra biển, khói bụi thành phố.... + Những hình ảnh này nói lên điều gì? + Em cảm thấy như thế nào khi thấy những hình ảnh này? + Dấu hiệu nào cho biết môi trường đang bị ôi	- HS xem. - HS quan sát - Hs những hình ảnh trên cho ta thấy môi trường đang bị ôi nhiễm. - Hs em cảm thấy rất lo lắng cho môi trường sống của chúng ta.

nhiễm + Kể thêm về những điều em từng thấy thể hiện sự ôi nhiễm môi trường? - GV Nhận xét, tuyên dương. *=> Ô nhiễm môi trường đang xảy ra xung quanh chúng ta, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và hủy hoại cảnh quan thiên nhiên. Chúng ta cần chung tay bảo vệ môi trường.* - GV dẫn dắt vào bài mới	- Hs ô nhiễm nguồn nước, ôi nhiễm không khí: chất thải các nhà máy, khói bụi của các nhà máy... - Hs chất thải sinh hoạt không qua xử lý, xả rác ra ao, hồ, sông suối... - HS lắng nghe.
2. Khám phá: **-** Mục tiêu: Nhận biết về các vấn đề ô nhiễm môi trường, có kĩ năng tuyên truyền bảo vệ môi trường **-** Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Khảo sát thực trạng trong vai trò "phóng viên môi trường nhí". (làm việc nhóm)** **-** GV phổ biến điều kiện để trở thành "phóng viên môi trường nhí" và cách thức hoạt động của phóng viên. - Khuyến khích hs đăng kí tham gia để trở thành "phóng viên môi trường nhỉ" - Chia nhóm 4 thảo luận kĩ năng cần có của một phóng viên. - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận;. - GV mời các HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt ý và hướng dẫn hs thực hiện theo phiếu khảo sát .	 - Hs lắng nghe - Hoạt động nhóm 4. Kĩ năng cần có: + Quan sát + Ghi chép + Phỏng vấn + Xây dựng bộ câu hỏi phỏng vấn. - HS lắng nghe nhận xét, bổ sung ý kiến. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS lắng nghe thực hiện.

PHIẾU KHẢO SÁT (Ngày: ... / ... / ...)  - GV mời các HS khác nhận xét. *=> Sau khi thực hiện khảo, những hiện tượng làm ô nhiễm môi trường sẽ được phát hiện. Chúng ta có thể nhận xét kết quả khảo sát để đưa ra lời cảnh báo với mọi người về sự cần thiết để bảo vệ môi trường.*	- Đại diện nhóm trình bày. - HS lắng nghe nhận xét. - HS lắng nghe.

3. Luyện tập:

- Mục tiêu:

+ Lập kế hoạch thực hiện để có tin tức về ô nhiễm môi trường.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 2. Lập kế hoạch hành động của các phóng viên. (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2: + Thực hiện khảo sát môi trường xung quanh em. + Chú ý khảo sát vào buổi sáng, sau khi các bác bán hàng xong . - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. *=> Nhiệm vụ của phóng viên môi trường nhí là quan sát để phát hiện những dấu hiệu ô nhiễm môi trường ; phỏng vấn để tìm hiểu nguyên nhân; cảnh báo và tuyên truyền mọi người cùng chung tay hành động vì môi trường.*	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Đại diện các nhóm nêu kết quả ghi chép được. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV yêu cầu học sinh chia sẻ cùng người thân về nhiệm vụ của một phóng viên môi trường : + Quan sát môi trường xung quanh, ghi chép lại nếu thấy có dấu hiệu ô nhiễm. + Cùng người thân đi phỏng vấn các cô các bác hàng xóm, người thân về ý thức bảo vệ môi trường. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 30

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: LÀM BẠN VỚI THIÊN NHIÊN

Sinh hoạt cuối tuần: BẢNG THÔNG TIN MÔI TRƯỜNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh làm được bảng thông tin môi trường, qua đó nhắc nhở mọi người có ý thức bảo vệ môi trường.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân tự tin chia sẻ các thông tin về môi trường mà mình thu thập được.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết tự hào về những việc mình làm để bảo vệ môi trường.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn, tuyên truyền vấn đề ô nhiễm môi trường và cách bảo vệ môi trường.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông về hình ảnh cảu bạn.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựnh hình ảnh bản thân trước tập thể.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng hình ảnh của bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Ôn lại những kĩ năng đã học từ buổi trước về nhận biết môi trường. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát "Trái đất này " để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: bài hát nói về điều gì? + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS trả lời: bài hát nói về trái đất xanh của chúng ta . - HS lắng nghe.

2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + Học sinh chia sẻ về công việc của phóng viên môi trường trong những ngày qua. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. . (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4 và chia sẻ: + Chia sẻ cùng bạn về những phát hiện của môi	- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.

trường xung quanh. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Các nhóm giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Thực hành.

- Mục tiêu:

+ Học sinh được rèn luyện cách trình bày các kết quả khảo sát của mình về vấn đề ô nhiễm môi trường.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 4: Học sinh làm bảng thông tin về môi trường để thông báo kết quả khảo sát thực trạng môi trường .(Làm theo nhóm) - GV yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm 6, phân công và thực hiện bảng thông tin môi trường của nhóm mình. - Đưa những hình ảnh ô nhiễm môi trường.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng làm việc, thu thập thông tin của các nhóm.	- Học sinh chia nhóm 6, cùng nhau làm các công việc theo gợi ý sau: + Trang trí bảng thông tin + Viết tin bài + Đưa ra những lời cảnh báo về tín hiệu kêu cứu của môi trường. + Kiểm tra lại thông tin và bố cục của bảng tin. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

5. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của phóng viên môi trường nhí: - Suy nghĩ những cách nhắc nhở mọi người về ý	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng nơi mình đang ở.

thức bảo vệ môi trường. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	 - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 31

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Bài 31: LỚP HỌC XANH. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ: LỚP HỌC XANH.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh biết cách phòng chống ô nhiễm môi trường qua trò chơi *Rung chuông vàng.*
- Biết bảo vệ môi trường nơi mình sinh sống.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự giác thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường ở lớp, ở nhà.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng không gian sinh hoạt sạch sẽ của gia đình, ở lớp học, biết trang trí lớp học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về công việc bảo vệ môi trường.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cùng bạn bè chung tay xây dựng một lớp học than thiện, sạch sẽ.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện giữ gìn môi trường xanh-sạch - đẹp.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu:	

+ Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Nhắc lại được một số hành động sống xanh thân thiện với môi trường. - Cách tiến hành:	
- GV cho HS xem những bộ trang phục, những thiết kế thời trang của các bạn nhỏ . Sản phẩm là những bộ quần áo tái chế từ túi ni –lông, vỏ hộp sữ, vỏ lon bia, nước ngọt,... để khởi động bài học. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe.
2. Khám phá: - Mục tiêu: Đưa ra được những hiểu biết của mình trong phòng, chống ô nhiễm môi trường. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Chơi trò chơi *Rung chuông vàng* (làm việc cá nhân)** - GV phổ biến luật chơi. - Nghe thầy cô đọc 5 câu hỏi và đưa ra các phương án trên màn hình. GV đếm 1 -2 -3 để HS lựa chọn phương án: Phướng án A - giơ tay Phương án B - đứng dậy Phương án C - ngồi tại chỗ. -Sau khi trả lời xong bạn nào không sai câu nào sẽ được lên Rung chuông vàng. *+ Câu 1: Dầu ăn, mỡ đã dùng rồi nên đổ vào đâu?* A: Liên hệ với bên thu mua, tái chế dầu mỡ đã qua sử dụng. B: Đổ vào bồn rửa bát hoặc đường cống thải. C: Cho vào cốc, chai nhựa, túi nilong buộc chặt đặt vào thùng rác. *+ Câu 2: Nên bỏ pin đã dùng rồi ở đâu?* A: Chôn xuống đất hoặc vứt xuống sông. B: Bỏ chung vào sọt rác. C: Để riêng, đưa đến chỗ thu gom rác đọc hại. *+ Câu 3: Để giảm bớt chất thải trên đường làng, ngõ phố, em có thể:* A: Làm biển báo nhắc nhở mọi người bỏ rác đúng nơi quy định.	- Chú ý lắng nghe - Các em HS chia sẻ trước lớp. *+ Câu 1:* A *+ Câu 2:* C *+ Câu 3:* A

B: Gom rác trên đường làng, ngõ phố bỏ xuống sông cho trôi đi. C: Cùng các bạn nhặt rác bỏ vào thùng rác. - GV mời các HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV mời các HS được rung chuông vàng lên bảng và lần lượt cầm vào chiếc chuông rung lên. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. *Chúng ta nên học những cách làm giúp phòng và chữa bệnh cho thế giới xanh, bắt đầu bằng sự hiểu biết của mình.*	- HS nhận xét ý kiến của bạn. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS thực hiện nội dung - HS nêu lại nội dung
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + Liên hệ thực tế các hiện tượng gây ra ô nhiễm môi trường và biết cách phòng, chống các hiện tượng ô nhiễm không khí. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Cùng người thân thực hiện những việc làm để phòng, chống ô nhiễm môi trường. (Làm việc nhóm 4) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4: + GV đưa ra các hiện tượng gây ra ô nhiễm môi trường: dùng hóa chất trong sinh hoạt gia đình; xử lí thức ăn thừa; hạn chế bụi; bấm còi xe, bật loa đài nói to; đốt lửa, đốt cỏ...  + Yêu cầu HS đưa ra 1 câu hỏi cho mỗi hiện tượng và cách xử lí.	- Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Đại diện các nhóm giới thiệu về nét riêng của nhóm qua sản phẩm. Nhóm 1: *Khi ăn xong còn thừa thức ăn chúng ta nên làm gì?* Chúng ta nên bọc kín để vào hộp rồi bảo quản trong tủ lạnh. Nhóm 2: *Chúng ta có nên ăn thức ăn làm sẵn, trong hộp?* Chúng có rất nhiều chất bảo quản nên chũng ta nên sử dụng

- GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. *Chúng ta cần chung tay bảo vệ môi trường bằng các hành động hàng ngày.*	nhiều. Nhóm 3: *Khi đi ra đường chúng ta có cần đeo khẩu trang không?* Chúng ta nên đeo khẩu trang để tránh khói bụi ảnh hưởng đến sức khỏe. Nhóm 4: *Chúng ta có nên đốt rác bừa bài, không đúng nơi quy định hay không?* Đốt rác bừa bãi sẽ gây ảnh hưởng đến con người gây ô nhiễm không khí nơi ở. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Chung tay làm những công việc bảo vệ môi trường. + Không xả rác bừa bài, giữ gìn vệ sinh chung. + Tái chế một số hộp nhựa làm chậu trồng cây, hoa,... - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Bài 31: LỚP HỌC XANH. SINH HOẠT LỚP: SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ: LỚP HỌC XANH.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh chia sẻ những việc làm của mình và gia đình góp phần phòng, chống ô nhiễm môi trường.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự giác thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường ở lớp, ở nhà.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng không gian sinh hoạt sạch sẽ của gia đình, ở lớp học, biết trang trí lớp học.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về công việc bảo vệ môi trường.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cùng bạn bè chung tay xây dựng một lớp học than thiện, sạch sẽ.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện giữ gìn môi trường xanh-sạch – đẹp.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, tôn trọng bạn bè trong lớp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát " Em yêu cây xanh " để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: Trồng nhiều cây xanh cho chúng ta những lợi ích gì? + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS trả lời: cho chim hót trên cành, cho sân trường bóng mát, cho chúng em vui chơi, mang lại không khí trong lành. - HS lắng nghe.

2. Sinh hoạt cuối tuần:

- Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới..

- Cách tiến hành:

*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung.
*** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.

3. Sinh hoạt chủ đề.

- Mục tiêu:

+ Học sinh chia sẻ những việc làm của mình và gia đình góp phần phòng, chống ô nhiễm môi trường.

- Cách tiến hành:

Hoạt động 3. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm (Làm việc cá nhân) - GV nêu yêu cầu học sinh và chia sẻ:	- Học sinh đọc yêu cầu bài và

+ Chia sẻ cùng bạn về kết quả thu hoạch của mình về những việc gia đình mình đã làm và dự định sẽ làm. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. *Mỗi gia đình có ý thức bảo vệ môi trường sẽ tạo nên sức mạnh thay đổi thế giới này, khiến Thế giới xanh không lâm bệnh.*	chia sẻ. - Các bạn giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. **-** Mục tiêu: + Học sinh biết quan sát, thực hiện các hành động bảo vệ môi trường. + Cùng hành động, tạo cảm xúc tích cực và khắc sâu thêm quyết tâm bảo vệ môi trường. **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Hoạt động nhóm chung tay bảo bảo vệ môi trường.(Làm việc theo nhóm 2) - GV yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm 2 (cùng bàn), lựa chọn công việc chung cho nhóm mình. - GV phát phiếu thu hoạch cho mỗi nhóm. - Gv chiếu tranh gợi ý  - GV hướng dẫn ghi bài thu hoạch sau buổi hoạt động nhóm: - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng thực hành của các nhóm. - GV kết luận: *Sau khi xong công việc, cả lớp đứng dưới sân trường cùng nhau bày tỏ quyết tâm sống xanh, thực hiện những hành động phòng, chống ô nhiễm*	- Học sinh chia nhóm 2, cùng nhau thực hiện công việc: + Đi nhặt rác ở khu vực bên ngoài cổng trường; Lau bụi cửa sổ và các bề mặt của lớp học và một số khu vực chung trong trường... + Lau bụi lá cây trông trường; Ủ phân hữu cơ,... - Các nhóm ghi thu hoạch vào phiếu. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

môi trường; đeo găng tay để nhặt rác ở tay phải, đưa nắm tay phải lên cùng hô: " Quyết tâm ! Bảo vệ môi trường! Bảo vệ thế giới!".	
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Tự đánh giá sau chủ đề Làm bạn với thiên nhiên. + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Cùng người thân phân loại rác thải trong gia đình. + Cả nhà có thể cùng nhau dọn dẹp nhà cửa, trồng cây xanh,...`` + Tìm hiểu đường đi của nước thải và cách xử lí chất thải. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 32

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

Sinh hoạt theo chủ đề: NGHỀ EM YÊU THÍCH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Biết được công việc và đức tính cần có của một nghề qua vở kịch tương tác "Xưởng may áo ấm".
- Nêu được nghề nghiệp yêu thích và những đức tính cần có của nghề đó.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân chăm chỉ, có trách nhiệm, tự giác trong học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về nghề nghiệp và đức tính cần có của nghề nghiệp đó.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng sự lựa chọn nghề nghiệp của bạn.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức cho HS đọc bài đồng dao nói về lao động của con người để khởi động bài học. - GV chia lớp thành hai nhóm và hướng dẫn HS đọc đối nhau, mỗi nhóm đọc một câu. - GV giới thiệu chia sẻ bài đồng dao. "Một tay dẹp Tay nuôi trồng Hai tay dẹp Tay hái lượm Tay dệt vải Tay tạc tượng Tay tưới rau Tay vẽ tranh Tay buông câu Tay làm nhanh Tay chặt củi Tay làm chậm Tay đắp núi Đều lao động Tay đào sông Điểm tô đời!" + Trong bài đồng dao em thấy đôi bàn tay đã làm những công việc gì? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS lắng nghe. - HS chia nhóm và đọc bài đồng dao. + Đôi bàn tay: dệt vải, tưới rau, buông câu, chặt củi, đắp núi, đào sông, nuôi trồng, hái lượm, tạc tượng, vẽ tranh. - HS lắng nghe.
2. Khám phá: - Mục tiêu: + Biết được công việc và đức tính cần có của một nghề qua vở kịch tương tác "Xưởng may áo ấm". - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đóng kịch "Xưởng may áo ấm" của nhà văn Võ Quảng. (Làm việc nhóm)** - GV tổ chức cho HS tham gia diễn kịch tương tác *"Xưởng may áo ấm"* của nhà văn Võ Quảng. Trong quá tình kể GV có	

thể thêm 1 - 2 nhân vật khác cho HS dễ hiểu nội dung câu chuyện và câu chuyện hấp dẫn hơn.	
- GV giới thiệu các vai và sắm vai (thỏ, chim, ốc sên, bọ ngựa, nhím, tằm)	- HS lắng nghe.
- GV dẫn chuyện yêu cầu HS đóng vai các nhân vật và diễn xuất theo theo lời dẫn của GV:	- HS đóng vai thỏ, chim, ốc sên, bọ ngựa, nhím, con tằm và diễn xuất theo lời dẫn của GV.
+ Trời gió rét căm. Thỏ thấy rét quá, lạnh quá mà không có áo ấm. Chú run cầm cập. Thế rồi, chú tìm được một mảnh vải, quấn quanh người cho đỡ rét. Một cơn gió nổi lên, giật mình tung mảnh vải ra, bay đi vùn vụt,..	
- GV đưa ra câu hỏi yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4 để đưa ra dự đoán tiếp theo của câu chuyện.	- HS thảo luận nhóm dự đoán xây dựng nội dung câu chuyện dựa theo câu hỏi gợi ý của GV.
H: *Như vậy, thỏ không thể khoác vải ra đường mài phải làm gì nhỉ?*	*TL: Cần may một chiếc áo ấm bằng mảnh vải trên.*
+ Ở trong rừng không có thợ may, vì thế chú thỏ phải tìm đến các muông thú, côn trùng trong rừng.	- HS đóng vai các nhân vật: ốc sên, bọ ngựa, nhím, chim, con tằm ra sân khấu diễn.
H: Em hãy đoán xem, để may một chiếc áo, chúng ta có vải rồi thì phải thực hiện những công việc gì tiếp theo?	*TL: Đo vải, đo người rồi vẽ lên vải, cắt vải, khâu bằng kim và chỉ,...*
H: Mỗi nhân vật có thể làm công việc gì và họ dùng những công cụ nào của mình?	*TL: Ốc sên đo và vẽ lên vải - thước đo bằng bước đi có phần kẻ vạch bằng nhớt của ốc sên; Bọ ngựa cắt vải - kéo là hai chi trước rất sắc; Nhím cho kim - lông nhọn; Tằm cho tơ làm bằng chỉ - nhả ra tơ; Chim dùng mỏ dùi lỗ, luồn kim chỉ để khâu.*
	
H: Khi đo và vẽ lên vải cần đức tính gì để không nhầm lẫn, luôn chính xác? Nếu nhầm thì có hại thế nào?	*TL: Cẩn thận, chậm rãi,...*
H: Khi cắt vải, để cắt được chính xác không bị nham nhở, xấu xí, cầm kéo thì lại nặng, mỏi tay, người cắt vải cần đức tính gì?	*TL: Cẩn thận, mạnh mẽ, dứt khoát,...*
H: Để đường khâu được đẹp, không bị xô lệch, cần có đức tính gì?	*TL: Cẩn thận, khéo léo, có trách nhiệm, tỉ mỉ,...*
H: Một cái áo cắt thì nhanh chứ khâu thì lâu lắm, theo các em người khâu áo còn	*TL: Kiên nhẫn, kiên trì, yêu nghề của*

phải có đức tính gì nữa để không chán nản, không bỏ cuộc? - GV mời các nhóm nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. *** Kết luận:** *Mỗi con vật có một tính cách khác nhau, nhưng chúng giống nhau ở chỗ: chăm chỉ, có trách nhiệm, nhiệt tình, yêu nghề,..*	*mình,..* - HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn. - HS lắng nghe.

3. Luyện tập:

- Mục tiêu: Nêu được nghề nghiệp yêu thích và những đức tính cần có của nghề đó.
- Cách tiến hành:

Hoạt động 2. Những đức tính cần có của người làm nghề mà em yêu thích. (Làm việc nhóm 2) - GV yêu cầu HS ghi tên một nghề yêu thích nhất của mình vào bảng con. - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2. Vẽ sơ đồ ghi những đức tính cần thiết để làm việc đó theo gợi ý sau:  - GV mời các nhóm trình bày về nghề nghiệp và đức tính phù hợp của nghề. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. **Kết luận:** *Mỗi nghề nghiệp đều cần thiết cho con người. Người thợ cần thực hiện nhiều công việc trong nghề và để làm những công việc đó cần có những đức tính phù hợp với nghề.*	- HS thực hiện. - Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Các nhóm trình bày. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Phỏng vấn người thân hoặc hàng xóm về ước mơ ngày bé và nghề nghiệp hiện nay.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng.



+ Ghi lại những công việc trong nghề mình yêu thích và đức tính liên quan hoặc cả công việc của người thân và những đặc điểm liên quan.

Nghề	Công việc của nghề	Đức tính của nghề

- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 32

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP
Sinh hoạt cuối tuần: ĐỨC TÍNH NGHỀ NGHIỆP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh nêu được công việc và đức tính liên quan đến một số nghề tìm hiểu được.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân chăm chỉ, có trách nhiệm, tự giác trong học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về nghề nghiệp và đức tính cần có của nghề nghiệp đó.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: Tôn trọng sự lựa chọn nghề nghiệp của bạn.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Xây dựng kĩ năng quan sát để nhận ra đặc điểm khác biệt trong ngoại hình, trang phục của mọi người xung quanh. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát "Em muốn làm" của nhạc sĩ Nguyễn Văn Chung để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: bài hát nói về những nghề nghiệp nào? + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS trả lời: cảnh sát, phi công, bác sĩ, kĩ sư, đầu bếp, giáo viên, ca sĩ. - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.

tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần)	- HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung.
*** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: Học sinh chia sẻ công việc và đức tính liên quan đến một số nghề tìm hiểu được. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Đức tính nghề nghiệp. (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2 và chia sẻ:  + Chia sẻ cùng bạn về công việc của nghề nghiệp và đức tính cần thiết cho nghề sau bài học trước. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương.	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Các nhóm chia sẻ về nghề nghiệp và đức tính cần thiết cho nghề. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. - Mục tiêu: + Học sinh biết quan sát, nhấn mạnh nét riêng của bạn. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Trò chơi "Đoán nghề"(Chơi theo nhóm)	

- GV yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm 2 (cùng bàn), mỗi nhóm nêu ra ba đức tính cần thiết cho nghề. - Yêu cầu các nhóm khác đoán tên nghề từ ba đức tính đó. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm. - Mời cả lớp cùng đọc bài đồng dao: "Một tay dẹp Tay nuôi trồng Hai tay dẹp Tay hái lượm Tay dệt vải Tay tạc tượng Tay tưới rau Tay vẽ tranh Tay buông câu Tay làm nhanh Tay chặt củi Tay làm chậm Tay đắp núi Đều lao động Tay đào sông Điểm tô đời!"	- Học sinh chia nhóm 2, nêu ra ba đức yinhs cần thiết cho nghề. - Các nhóm đoán tên nghề dựa vào ba đức tính cần thiết cho nghề nhóm bạn đưa ra. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. - Cả lớp cùng đọc bài thơ
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Kể tên một số công việc và đức tính liên quan đến một số nghề tìm hiểu được. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 33

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

Sinh hoạt theo chủ đề: NGƯỜI LAO ĐỘNG TƯƠNG LAI (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh nhận biết được một số đức tính của bản thân phù hợp với ước mơ của nghề nghiệp của mình, qua đó có kế hoạch rèn luyện đức tính cần thiết cho nghề mình yêu thích.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin giới thiệu về nghề yêu thích trước tập thể.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình kế hoạch để rèn luyện đức tính cần thiết cho nghề yêu thích của bản thân.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về nghề mình yêu thích.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựng và hình thành đức tính cần thiết cho nghề yêu thích.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức học hỏi, tìm hiểu về nghề mình yêu thích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Nhận biết những đức tính cần thiết của một số nghề nghiệp. - Cách tiến hành:	
- GV tổ chức cho Hs nghe bài hát "Anh phi công ơi!" nhạc Xuân Giao. - GV dẫn dắt vào bài mới -Giới thiệu từ: Người lao động : Một người làm bất cứ nghề nào đều được gọi là người lao động. Mỗi người lao động đều cần có đức tính mà nghề nghiệp đòi hỏi.	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, ghi vở.
2. Khám phá: - Mục tiêu: HS chia sẻ về đúc tính của mình liên quan đến nghề nghiệp mình yêu thích. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Chia sẻ về đúc tính của mình liên quan đến nghề nghiệp mình yêu thích.**	

(làm việc cá nhân)  -GV Yêu cầu học sinh gấp 1 con thuyền và ghi ước mơ nghề nghiệp của mình lên đó, ghi thêm những đức tính mình đã có phù hợp với nghề nghiệp ấy. + Gợi ý: Khi cô còn nhỏ cô rất thích trẻ em, thích chơi trò cô giáo, vì thế cô nghĩ mình có thể làm giáo viên. -Mời HS chia sẻ con thuyền mơ ước của mình trước lớp. - GV mời các HS khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. -Yêu cầu Hs dán thuyền vào bảng nhóm đã treo sẵn ở góc lớp. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. *Mơ ước và nghĩ về nghề mình mơ ước là một việc nên làm để chuẩn bị rèn luyện những đức tính cần thiết cho nghề nghiệp ấy trong tương lai.*	-Đọc yêu cầu trong sách trang 98 -Quan sát tranh - Học sinh gấp thuyền và viết. -Lắng nghe - Một số HS chia sẻ trước lớp. - HS nhận xét ý kiến của bạn. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. -HS dán con thuyền của mình vào tờ giấy chung của tổ. - 1 HS nêu lại nội dung
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + Hs biết sinh dựng kế hoạch để rèn luyện những đức tính cần thiết cho nghề mình yêu thích. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Lập kế hoạch rèn luyện đức tính cần thiết cho nghề em yêu thích. (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2: + Yêu cầu HS họn một đức tính cho nghề mình yêu thích, sau đó mời bạn chung đức tính cần hướng tới về chung nhóm: VD: Rèn tính chăm chỉ; rèn đức tính yêu trẻ; rèn luyện tính kiên trì... + Thảo luận để lập kế hoạch rèn luyện đức tính ấy. VD: Chơi chung với các bé để rèn luyện tính yêu trẻ; tập thể thao hàng ngày để rèn tính kiên trì...	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.

 - GV mời đại diện 1 số nhóm chia sẻ. - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. *Trước khi rèn luyện đức tính cho nghề mình yêu thích, tất cả chung ta đều phải rèn luyện những ...*	- Đại diện các nhóm chia sẻ - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung

4. Vận dụng.

- Mục tiêu:

+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.

+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.

- Cách tiến hành:

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Kể cho người thân nghe về nghề nghiệp mình yêu thích.Nhờ người thân hỗ trợ thực hiện kế hoạch rèn luyện của mình +Tìm hiểu thông tin về một người giỏi nghề mà em yêu thích.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. -HS có thể ghi lại thành sơ đồ giống SGK trang 99 - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 33

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP
Sinh hoạt cuối tuần: TẤM GƯƠNG NGHỀ NGHIỆP(T3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh chia sẻ được với các bạn về kết quả hoạt động trải nghiệm sau giờ học.
- Học sinh giới thiệu với các bạn về nhân vật mà mình ngưỡng mộ.
-Tự tin trình bày kế hoạch rèn luyện của bản thân trước nhóm, lớp.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin giới thiệu về nghề yêu thích trước tập thể.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết xây dựng cho mình kế hoạch để rèn luyện đức tính cần thiết cho nghề yêu thích của bản thân
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về nghề mình yêu thích.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện để xây dựng và hình thành đức tính cần thiết cho nghề yêu thích.
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức học hỏi, tìm hiểu về nghề mình yêu thích.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. *+ Gợi lại những kinh nghiệm cũ, kiến thức đã có, cảm xúc đã từng trải qua để HS tiếp cận chủ đề.* - Cách tiến hành:	
- GV cho HS chơi trò chơi quả táo bí mật. + GV ghi tên nghề nhiệp và các đức tính của nghề nghiệp vào quả táo + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương.	- HS lắng nghe. - HS tham gia chơi -HS trình bày kết quả đúng. - HS lắng nghe.

- GV dẫn dắt vào bài mới.	
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. - Mục tiêu: + Học sinh chia sẻ được với các bạn về kết quả bước đầu thực hiện kế hoạch rèn luyện của mình. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Kể về những việc em đã làm được theo kế hoạch rèn luyện đức tính của	

nghề em yêu thích. (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2 và chia sẻ: + Em đã thực hiện được những việc gì để rèn luyện đức tính của nghề em yêu thích. +Trong quá trình thực hiện em có gặp khó khăn gì không? Em khắc phục những khó khăn ấy bằng cách nào? - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương, khích lệ học sinh tiếp tục rèn luyện.	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận. - Các nhóm giới thiệu về kết quả thu hoạch của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. **-** Mục tiêu: + Học sinh giới thiệu với các bạn về nhân vật mà mình ngưỡng mộ. **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Thuyết trình về một người giỏi nghề mà em tìm hiểu. (Làm việc nhóm bàn) - GV yêu cầu học sinh làm việc theo nhóm bàn đề nghị HS để sơ đồ tư duy lên bàn. - Yêu cầu HS nói ngắn ngọn 2-3 câu về nhân vật mình cùng người thân tìm hiểu.  - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương, bình chọn nhóm có sơ đồ tư duy đẹp nhất .	- Học sinh chia nhóm 2 bàn, cùng nhau để sơ đồ tư duy lên bàn. - Các nhóm giới thiệu về nhân vật mình cùng người thân tìm hiểu. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Tiếp tục thực hiện kế hoạch rèn luyện những đức tính cần thiết cho nghề nghiệp mình yêu thích. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà tiếp tục thực hiện - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....

TUẦN 34

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

Sinh hoạt theo chủ đề: AN TOÀN LÀ BẠN

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh biết dử dụng dụng cụ lao động để đảm bảo an toàn khi lao động.
- Thực hành lao động an toàn ở lớp học.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Trao đổi thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lao động

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý vui tươi với mọi người xung quanh.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ rèn luyện chăm lao động
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với hoạt động lớp, hoàn thành nhiệm vụ

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Gợi lại những kinh nghiệm cũ của học sinh về các dụng cụ lao động.	

- Cách tiến hành:	
- GV tổ chức trò chơi "Kính chào hoàng đế" để khởi động bài học. + GV giới thiệu thẻ từ và 5 bức tranh. Yêu cầu mỗi nhóm chọn một số dụng dụng cụ lao. Gv giao nhiệm vụ cho từng nhóm: 1 hs làm hoàng đế, các hs khác là thần dân đến gặp hoàng đế. Những người dân thể hiện động tác mô phỏng tương ứng với dụng cụ lao động, kể những nguy hiểm khi sử dụng dụng cụ đó. Hoàng đế và những người khác đoán. - Gv chia hs thành nhóm 4 + Tổ chức cho các nhóm chơi trò chơi. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS lắng nghe. - Hs lắng nghe - Hs hoạt động nhóm 4 - Các nhóm thực hiện. - HS lắng nghe.
2. Khám phá: - Mục tiêu: HS nêu được mối nguy hiểm khii sử dụng đồ dùng lao động; học cách phán đoán, nhìn trước được những nguy hiểm tiềm ẩn . - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Chơi trò chơi đoán tên dụng cụ lao động.** - GV Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm 2. GV phát cho mỗi nhóm một thẻ dụng cụ lao động. - Yc hs mô tả đặc điểm của dụng cụ và nguy cơ không toàn khi sử dụng dụng cụ để các nhóm khác đoán. - Sau khi đoán GV yêu cầu hs giơ ảnh và hướng dẫn các sử dụng an toàn đồ vật đó. - GV tổ chức cho các nhóm chơi - GV gọi các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt ý và mời HS đọc lại. *Mỗi dụng cụ lao động đều có thể gây nguy hiểm cho chúng ta. Cần biết cách sử dụng dụng cụ lao động để đảm bảo an toàn khi lao động*	- Học sinh lắng nghe - HS tham gia chơi - HS nhận xét . - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1-2 HS nêu lại nội dung
3. Luyện tập: - Mục tiêu: + HS trình bày được và thực hành những quy tắc an toàn khi lao động.	

- Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Thực hành lao động an toàn - Yêu cầu hs lựa chọn công việc sẽ thực hành và trả lời câu hỏi: (cá nhân) - Các em sẽ sử dụng những dụng cụ lao động nào? - Chúng ta sẽ làm gì để bảo vệ an toàn khi lao động? - Gọi hs trả lời - Nhận xét, tuyên dương hs - GV chia hs thành các nhóm thảo luận và TLCH: - Gv chia cho các nhóm những tranh ảnh về đồ bảo hộ lao động và quy tắc an toàn lao động. - Yêu cầu hs tìm hiểu về các bức tranh và giới thiệu về tác dụng về đồ bảo hộ lao động. - Gọi hs trình bày - Gọi hs nhận xét - Nhận xét, tuyên dương hs + Yc hs thảo luận làm bảng phụ để xây dựng quy tắc an toàn lao động: - Khi lao động quần áo, đầu tóc nên chuẩn bị như thế nào? - Có thể sử dụng những đồ bảo hộ lao động nào? - Kiểm tra dụng cụ lao động như thế nào và khi nào? - Vị trí và khoảng cách giữa các thành viên tham gia lao động như thế nào là an toàn? - Cần làm gì để phòng tránh nguy hiểm trong lao động? - Nếu xảy ra tình huống nguy hiểm khiến mình bị đau, chảy máu em cần phải làm gì? - Gv yêu cầu đại diện các nhóm lên triển lãm và trình bày bảng phụ - GV mời các nhóm khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - Gv kết luận - Gọi hs nhắc lại	- Thực hiện yêu cầu - Hs trả lời - Lắng nghe - Thảo luận nhóm 4 - Hs thực hiện yêu cầu - Đại diện nhóm trình bày - Nhận xét, bổ sung - Lắng nghe - Thảo luận nhóm 4 - Đại diện các nhóm trình bày - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. - Lắng nghe - Nhắc lại
4. Vận dụng.	

- Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà thực hành lao động theo hướng dẫn của người thân như: thái rau củ, quả, lau nhà, nhổ cỏ ngoài vườn.... - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 34

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

Sinh hoạt theo chủ đề: NGUYÊN TẮC ĐẢM BẢO AN TOÀN TRONG LAO ĐỘNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh chia sẻ được những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lao động ở nhà.
- Đảm bảo an toàn khi lao động ở trường.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: bản thân tự tin chia sẻ những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lao động
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Trao đổi thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về hiểu biết của mình về những hành vi không an toàn trong lao động.

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý thân thiện với các thành viên trong lớp
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ lao động
- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức với lớp, việc làm của mình

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Gợi lại những kinh nghiệm cũ của học sinh về các dụng cụ lao động. - Cách tiến hành:	
- GV cho cả lớp nghe bài hát "Giữ gìn vệ sinh trường lớp" để khởi động bài học. + Những bạn nhỏ trong bài hát đã làm gì để vệ sinh lớp học? + Gọi hs trả lời. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS trả lời: Các bạn nhỏ lau cửa, quét sàn. - HS lắng nghe.
2. Sinh hoạt cuối tuần: - Mục tiêu: Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. + Kết quả sinh hoạt nền nếp. + Kết quả học tập. + Kết quả hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) *** Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4)** - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần.	 - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - HS thảo luận nhóm 2: nhận xét, bổ sung các nội dung trong tuần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ

+ Thi đua học tập tốt. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - GV mời các nhóm nhận xét, bổ sung. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề. **-** Mục tiêu: + Học sinh chia sẻ những cẩm nang an toàn lao động ở nhà cùng các bạn **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 3. Chia sẻ những nguyên tắc đảm bảo an toàn khi lao động (cá nhân) - GV yêu cầu học sinh chia sẻ về kết quả tham gia lao động ở nhà: + Em đã học được cách sử dụng an toàn những dụng cụ lao động nào? + Em đã thực hiện công việc lao động an toàn như thế nào? + Bí kíp để đảm bảo an toàn là gì? - GV gọi hs chia sẻ - GV gọi hs khác nhận xét. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV chốt: Ta cần ý thức được việc bảo vệ an toàn của bản thân khi lao động, làm theo các bí kíp đã được học.	- Học sinh lắng nghe - 5-6 hs chia sẻ về kết quả tham gia lao động ở nhà - Hs nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Thực hành. **-** Mục tiêu: + Học sinh thực hành rèn luyện sử dụng dụng cụ lao động an toàn. - Có kĩ năng quan sát, phát hiện và nhận xét những hành vi không an toàn trong lao động. **-** Cách tiến hành:	
Hoạt động 4: Thực hành lao động an toàn trong khuôn iên trường học (Theo nhóm) - GV giao nhiệm vụ và phân công hs làm việc theo nhóm tổ. - GV yêu cầu hs thảo luận và thực hành nguyên tắc an toàn trước khi làm chung 1 công việc.	- Lắng nghe - Các nhóm thực hành

- Yêu cầu từng nhóm cử thanh tra an toàn. - Gv giao nhiệm vụ cho Thanh tra an toàn - Yêu cầu hs thực hiện nhiệm vụ. - Cuối hoạt động Thanh tra an toàn nhận xét, tuyên dương các bạn . - Gv đánh giá kết quả lao động và tinh thần lao động của các nhóm. - Gv nhận xét tuyên dương các Thanh tra an toàn - Gv tuyên dương nhóm có kết quả lao động tốt nhất và an toàn nhất.	- Các nhóm cử Thanh tra - Lắng nghe - Hs thực hiện nhiệm vụ. - Lắng nghe - Lắng nghe - Lắng nghe - Lắng nghe
5. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Thống nhất vị trí cất dụng cụ laođộng ở nhà đảm bảo an toàn, dễ tìm. + Kiểm tra độ an toàn của các dụng cụ lao động, sắp xếp lại đúng chỗ. + HS thực hành lao động an toàn với những dụng cụ phù hợp. - GV hướng dẫn, yêu cầu hs tự đánh sau chủ đề Tìm hiểu thế giới nghề nghiệp. - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình. - Lắng nghe - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

TUẦN 35

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP

Sinh hoạt theo chủ đề: HỒ SƠ TRẢI NGHIỆM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- HS nhắc lại được những chủ đề của HĐTN trong suốt năm học vừa qua, chia sẻ cảm xúc về những gì mình đã học được

- Thống kê, đánh giá két quả HĐTN từ góc độ tự đánh giá, phụ huynh HS đánh giá.

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: tự tin kể về những trải nghiệm của bản thân trong năm học

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ cảm xúc về những gì mình đã học

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông với bạn

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần tham gia các HĐTN cùng các bạn

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành:	
- GV mời HS cùng đọc bài thơ về các công cụ trải nghiệm cuộc sống **Ngôi nhà trải nghiệm** Một gia đình nhỏ, Có những năm anh em: Sờ, Ngửi, Nếm, Nghe, Nhìn Trong ngôi nhà trải nghiệm. Năm anh em rất bận, Nhưng mà cũng rất vui! Muốn biết nhiều bạn ơi, Nhìn, nghe, sờ, ngửi, nếm! ? Các em có nhận ra những thành viên trong ngôi nhà trải nghiệm không? Đó là những ai? - GV Nhận xét, tuyên dương.	- HS đọc - Đại diện nhóm trình bày. - HS lắng nghe.

- GV dẫn dắt vào nội dung chủ đề: Trong suốt một năm qua, thầy cô cùng các em đã tích cực tham gia HĐTN. Khi trải nghiệm cuộc sống, chúng ta đã dùng cả năm giác quan của mình, đồng thời chúng ta cũng có rất nhiều cảm xúc mới, các kiến thức mới. Bây giờ, mỗi người hãy kiểm tra lại Hồ sơ trải nghiệm của mình xem đã có những cây trải nghiệm thế nào qua mỗi chủ đề nhé.	
2. Khám phá chủ đề - Mục tiêu: HS được nhắc nhớ lại từng chủ đề; tự đánh giá mình xem đã tích cực tham gia HĐTN chưa và có những thu hoạch gì. - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động 1: Hoàn thành Hồ sơ trải nghiệm của em để tự đánh giá kết quả hoạt động (làm việc cá nhân)** - GV mời HS vẽ một cái cây to vào giấy A4. GV đưa ra một số câu hỏi về những hoạt động chung của trường lớp, HS trả lời đã tham gia hay chưa. ? Em đã tham gia hoạt động diễn kịch, hát hay đọc thơ? (mỗi HĐ nhận 1 bông hoa) ? Em đã tham gia lao động ở trường và ở nhà bao nhiêu lần? (mỗi buổi lao động nhận 2 bông hoa) ? Hãy kể tên những cuốn sách em đã đọc được trong năm qua? (mỗi cuốn sách nhận 1 chiếc lá) ? Hãy kể tên những cảnh quan địa phương mà em đã đến thăm? (mỗi điểm đến nhận 3 chiếc lá) - Chia sẻ những HĐTN của mình trước lớp. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV KL: Mỗi chúng ta, người làm được nhiều việc, người chưa làm được nhiều bằng, nhưng cũng đã rất cố gắng thực hiện các HĐTN trong năm qua. Hãy cùng đưa cây của mình lên để vui mừng nhìn thấy cả một khu rừng trải nghiệm của lớp nhé. Chúng ta không cần so sánh ai nhiều hoa, ai ít hoa. Mỗi người sẽ tự khen mình hoặc tự thấy mình cố gắng hơn nhé. - GV mời HS đưa hình ảnh cây trải nghiệm ra để	 - Học sinh vẽ hình cái cây vào giấy A4 - HS trả lời các câu hỏi, vẽ thêm hoa và lá theo YC của cô - Một số HS chia sẻ trước lớp. - 1 HS nêu lại nội dung

chụp chung cho cả lớp 1 bức ảnh kỉ niệm.	
3. Mở rộng và tổng kết chủ đề - Mục tiêu: HS cảm thấy gắn bó với tập thể khi nhắc lại những kỉ niệm. - Cách tiến hành:	
Hoạt động 2. Chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia hoạt động trai nghiệm (Làm việc nhóm 2) - GV nêu yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 2, lần lượt nhắc lại kỉ niệm vui, cảm động bằng câu: "Tớ nhớ mãi cái hôm.... Tớ nhớ mãi một chuyện...." - GV HD HS tết chiếc vòng len bằng cách tết ba. Có thể tết vòng theo cặp đôi: một bạn giữ cho bạn kia tết, rồi tặng nhau, vừa tặng vừa nói một lời chúc. - GV nhận xét chung, tuyên dương. - GV KL: Những kỉ niệm vui buồn giúp chúng ta nhớ lại cảm xúc khi HDTDN cùng các bạn	- Học sinh chia nhóm 2, đọc yêu cầu bài và tiến hành chia sẻ - HS tết vòng tặng bạn. HS có thể mang đến những món quà nhỏ khác để tặng bạn - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: + Nhớ lại các HĐTN chung của gia đình trong suốt một năm qua và dán, vẽ vào cây trai nghiệm của mình. - GV thảo luận nhanh về những việc có thể sẽ thực hiện theo nhóm trong tiết SHL sắp tới: HD HS thống nhất lựa chọn một vài hoạt động và phân công nhiệm vu cho mỗi người (gói quà tặng các bạn trong lớp, Pha nước cam, nước chanh; Bày hoa quả lên đĩa thành những bức tranh, Cắm hoa trang trí bàn giáo viên...) - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, phân công và thực hiện
IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:	

.....
.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHỦ ĐỀ: TÌM HIỂU THẾ GIỚI NGHỀ NGHIỆP
Sinh hoạt cuối tuần: BUỔI LIÊN HOAN CUỐI NĂM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Năng lực đặc thù:

- Học sinh chia sẻ với bạn vè những đánh giá HĐTN của mình từ phía gia đình
- Tạo cảm xúc gắn bó với tập thể trước khi về nghỉ hè

2. Năng lực chung.

- Năng lực tự chủ, tự học: Bản thân tự tin kể về những trải nghiệm của bản thân trong năm học
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ cảm xúc về những gì mình đã học

3. Phẩm chất.

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, yêu quý và cảm thông với bạn.
- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ tham gia HĐTN

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.
- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. - Cách tiến hành:	
- GV mở bài hát "Cái mũi" để khởi động bài học. - GV dẫn dắt vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe.
2. Chia sẻ thu hoạch sau trải nghiệm - Mục tiêu: Chia sẻ về đánh giá HĐTN từ phía người thân - Cách tiến hành:	
*** Hoạt động: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc nhóm 2)** - GV đề nghị dùng thời gian này để chia sẻ đánh giá HĐTN từ phía người thân - GV mời HS chỉa sẻ theo cặp đôi về cây trải	

nghiệm của mình để thấy người thân đã nhận ra những thay đổi tích cực của mình khi tham gia việc nhà - GV mời HS nêu những cảm xúc của mình khi nghe người thân nhận xét - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả của HS trong năm học)	- HS chia sẻ trong nhóm - HS nêu cảm xúc
3. Hoạt động nhóm: Lựa chọn một việc làm chung của cả nhóm để chuẩn bị cho buổi liên hoan cuối năm - Mục tiêu: + Cùng liên hoan cuối năm, đồng thời thể hiện được sự cẩn thận, đảm bảo an toàn khi lao động, tác phong hợp tác, đoàn kết khi làm việc... - Cách tiến hành:	
- Gv đề nghị HS ngồi theo nhóm và lựa chọn công việc cho nhóm mình - Gv mời các nhóm hô vang tên, khẩu hiện nhóm, phân công Thanh tra an toàn - GV đưa ra tiêu chí chấm điểm cho hoạt động - Gv xếp cho mỗi nhóm một góc hoạt động, giới thiệu các dụng cụ, chỗ để rác - GV mời các nhóm thự hiện hoạt động của mình. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thanh tra an toàn phải quan sát, đi xung quanh, nhắc nhở cách cầm dao, cách ngồi, bỏ rác, giữ âm lượng, giọng nói vừa đủ - GV mời các nhóm khác bình luận về những món ăn, uống của mỗi nhóm. - GV mời cả lớp cùng liên hoan vui vẻ, góp các món lại ăn chung	- Học sinh chia nhóm, tiến hành công việc - Các nhóm giới thiệu về kết quả của mình. - Các nhóm nhận xét. - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng. - Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung. + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. - Cách tiến hành:	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân lập kế hoạch trai nghiệm cho mùa hè:	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia

+ Cân đo chiều cao đầu hè để sau này so sánh với cân nặng, chiều cao sau hè + Lên kế hoạch cụ thể: Đi thăm những đâu? Muốn gặp những ai? Sẽ đọc nhưng cuốn sách nào? Học thêm kĩ năng nào? Có ý định chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn nào? - GV mời cả lớp chụp chung một tấm ảnh và nói to: HẸN GẶP LẠI SAU HÈ!	đình.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....

.....

.....